

Số: /QĐ-PC08

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

TRƯỞNG PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Đội trưởng Đội Sát hạch, cấp Giấy phép lái xe.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 500 thí sinh hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 25/7/2026 tại Trung tâm Sát hạch lái xe Quỳnh Vinh, địa chỉ: thôn 13, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Trung tá Hoàng Lê Anh, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn Phương, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Phạm Minh Thế, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe Quỳnh Vinh, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc
- Đ/c PGĐ Phụ trách
- Cục C08 BCA
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).



TRƯỞNG PHÒNG

Đại tá Lê Thanh Nghị

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ- PC08 ngày /7/2026 của Phòng CSGT)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Đại úy Nguyễn Văn Phương	Sát hạch viên
2	Trung tá Lê Văn Hùng	Sát hạch viên
3	Thiếu tá Nguyễn Việt Cường	Sát hạch viên
4	Thiếu tá Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 1691/QĐ-PC08 ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Phòng Cảnh sát giao thông)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	LÊ THỊ HOÀI AN	09/06/2008	*****98	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
2	ĐỖ XUÂN AN	26/05/2008	*****74	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
3	LÊ DUY AN	24/05/2008	*****90	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
4	HỒ ĐỨC AN	24/03/2008	*****36	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
5	NGUYỄN VIỆT MINH AN	01/02/2008	*****94	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
6	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	02/08/2007	*****40	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
7	LÊ HOÀNG ANH	16/05/2008	*****86	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
8	LÊ THỊ NGỌC ANH	19/11/2007	*****63	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	B	
9	LÊ ĐÌNH HOÀNG ANH	16/06/2008	*****85	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
10	LÊ THỊ TRÂM ANH	13/01/2008	*****05	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
11	NGUYỄN TUẤN ANH	31/01/2008	*****46	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
12	TRẦN LÊ CHÂU ANH	20/10/2003	*****54	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
13	ĐỖ PHƯƠNG ANH	23/12/2006	*****45	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
14	VŨ MAI ANH	02/10/2007	*****32	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
15	LÊ THỊ KIỀU ANH	07/06/2008	*****81	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
16	NGUYỄN HOÀNG VIỆT ANH	05/06/2006	*****48	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
17	TRƯƠNG THỊ NGỌC ANH	27/02/2008	*****13	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
18	MAI THỊ ANH	03/12/2005	*****29	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
19	NGUYỄN HỒ NHẬT ANH	26/12/2006	*****97	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
20	LÊ THỊ DIỆU ANH	06/07/2005	*****00	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
21	LÊ THỊ TÚ ANH	27/02/2008	*****41	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
22	HỒ SỸ TUẤN ANH	12/05/2008	*****63	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
23	ĐINH NGỌC VIỆT ANH	15/06/2008	*****63	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
24	ĐỖ THỊ VÂN ANH	19/06/2008	*****96	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
25	VŨ QUỲNH ANH	19/06/2008	*****84	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
26	LÊ ĐỨC ANH	21/05/2008	*****92	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
27	LÊ ĐỨC ANH	28/05/2008	*****68	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
28	NGÔ THỊ NGỌC ÁNH	05/09/2007	*****82	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
29	NGUYỄN THỊ ÁNH	16/01/2003	*****99	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
30	TRẦN MINH ÁNH	26/05/2008	*****52	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
31	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	18/10/1999	*****23	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
32	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	01/10/2005	*****26	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
33	MAI THẠCH BẢO	09/05/2008	*****86	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
34	NGUYỄN NGỌC GIA BẢO	27/04/2007	*****98	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
35	NGUYỄN GIA BẢO	02/01/2008	*****03	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
36	LÊ THỊ BẢY	21/05/1989	*****15	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
37	HỒ TUẤN BẮC	02/10/2007	*****46	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
38	HỒ THỊ THANH BÌNH	08/06/2002	*****96	X. Quỳnh Sơn T. Nghệ An	x		
39	LÊ DUY BÌNH	26/03/2008	*****16	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
40	NGUYỄN TUẤN CẢNH	28/05/2008	*****98	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
41	LÊ VĂN CẢNH	20/02/1982	*****64	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
42	TRẦN THỊ CẦN	09/05/2008	*****34	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
43	VĂN HỮU CƯỜNG	04/01/2004	*****42	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
44	PHẠM VĂN CƯỜNG	15/01/2008	*****10	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
45	LÊ VĂN CƯỜNG	14/10/2004	*****92	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
46	NGUYỄN QUANG CƯỜNG	12/02/2007	*****9	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
47	NGUYỄN PHÚC DUY CƯỜNG	08/01/2008	*****89	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
48	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	14/04/1993	*****44	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
49	LÊ TRỌNG CƯỜNG	09/10/2006	*****75	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
50	NGUYỄN THUỶ CHÂM	16/06/2008	*****57	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
51	HỒ THỊ HẢI CHÂU	27/06/1993	*****60	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
52	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	16/04/2007	*****89	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
53	ĐỖ MINH CHÂU	25/02/1997	*****53	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
54	PHẠM THỊ CHÂU	27/02/1982	*****70	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
55	LÊ PHƯƠNG CHI	27/02/2008	*****53	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
56	TRẦN KIM CHI	01/01/2005	*****07	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
57	NGUYỄN MAI CHI	04/01/2005	*****61	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
58	VŨ THÁI QUỲNH CHI	04/03/2008	*****75	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
59	PHAN THỊ CHIẾN	28/10/2000	*****07	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
60	NGUYỄN VĂN CHIẾN	06/07/1999	*****52	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
61	NGUYỄN THỊ CHÍNH	07/06/1992	*****57	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
62	LÊ ĐỨC CHUÂN	02/02/2002	*****91	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	C1	
63	TRẦN BÁ CHUNG	03/09/2003	*****76	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
64	BÙI VĂN CHÚC	26/07/2007	*****05	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
65	TRẦN THỊ DIỄM	07/10/2007	*****39	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
66	NGUYỄN NGỌC DIỆP	05/04/2008	*****94	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
67	LÊ THỊ DUNG	15/12/1991	*****00	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
68	TRẦN THỊ DUNG	01/04/1995	*****97	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
69	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	26/08/1991	*****55	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
70	VŨ MẠNH DŨNG	02/02/2008	*****81	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
71	PHẠM VIỆT DŨNG	08/10/2007	*****65	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
72	ĐINH ANH DŨNG	25/05/2008	*****40	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
73	HỒ THÂN DŨNG	07/04/2005	*****84	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
74	LÊ VĂN DŨNG	24/12/1984	*****62	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
75	LƯỜNG HỮU DŨNG	05/06/1994	*****60	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	
76	ĐỖ VIỆT DUY	02/05/2008	*****63	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
77	NGUYỄN HỮU KHƯƠNG DUY	22/12/2006	*****37	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
78	NGÔ THỊ DUYÊN	02/01/2007	*****54	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
79	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	07/03/2000	*****20	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
80	HỒ HỮU DƯƠNG	02/11/2003	*****05	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
81	TRẦN THỊ DƯƠNG	29/07/1994	*****70	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
82	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	10/05/2008	*****49	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
83	HỒ TRỌNG DƯƠNG	03/12/1988	*****49	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	C	
84	TRẦN VĂN DƯƠNG	12/09/1996	*****61	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
85	NGUYỄN THỊ ĐÀO	17/06/1994	*****18	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
86	NGUYỄN TRỌNG ĐẠO	08/02/1990	*****33	Xã Hoằng Giang, Tỉnh Thanh Hóa	x	B2	
87	LÊ VĂN ĐẠT	05/10/2007	*****82	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
88	VŨ THÀNH ĐẠT	16/02/2005	*****62	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
89	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	29/05/2008	*****87	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
90	MAI VĂN ĐẠT	17/02/2007	*****70	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
91	TRẦN HẢI ĐĂNG	10/01/2008	*****31	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
92	ĐOÀN VĂN ĐÌNH	05/03/2008	*****06	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
93	NGUYỄN THỊ ĐOÀN	25/12/1990	*****62	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
94	TRẦN ĐỨC ĐOÀN	25/07/1982	*****42	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
95	NGUYỄN CÔNG ĐOÀN	07/12/2005	*****89	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
96	LÊ BÁ ĐỘ	22/03/2006	*****46	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
97	TRẦN ĐÌNH MINH ĐỨC	16/01/2006	*****86	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
98	PHẠM TRUNG ĐỨC	07/09/2006	*****92	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
99	ĐOÍ SỸ ĐỨC	28/02/2004	*****55	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
100	NGUYỄN ĐỨC ĐƯỜNG	13/12/2006	*****52	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
101	NGUYỄN ĐỨC GIANG	16/03/1983	*****36	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
102	LÊ THỊ GIANG	24/08/2002	*****96	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
103	LÊ KHẮC TRƯỜNG GIANG	24/03/2008	*****72	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
104	PHẠM THỊ GIANG	10/09/2001	*****04	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
105	HỒ HƯƠNG GIANG	11/01/2008	*****08	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
106	LÊ QUẢN HƯƠNG GIANG	11/01/2008	*****92	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
107	NGUYỄN THỊ GIANG	14/06/2008	*****69	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
108	VŨ THỊ HÀ	29/06/1996	*****26	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
109	TRẦN THỊ NGỌC HÀ	02/01/2006	*****83	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
110	HỒ THỊ HÀ	15/06/1995	*****34	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
111	NGUYỄN THỊ HÀ	08/07/1992	*****39	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
112	NGUYỄN MẠNH HÀ	16/12/1978	*****87	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	FC	
113	NGUYỄN BÁ HẢI	21/08/1988	*****75	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
114	NGUYỄN THỊ HẢI	09/05/1986	*****61	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
115	NGUYỄN THỊ HẢI	05/06/2008	*****82	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
116	LÊ THỊ HẢI	27/07/2004	*****12	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
117	HỒ THỊ HÀNH	26/09/1996	*****08	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
118	PHẠM THỊ NGỌC HẠNH	22/02/2008	*****30	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
119	LÊ THỊ HẠNH	29/09/1981	*****48	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
120	NGUYỄN THỊ HẠNH	02/02/1993	*****59	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
121	NGUYỄN ĐÌNH HÀO	10/08/2004	*****81	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
122	LÊ THỊ HẢO	27/04/1989	*****45	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
123	BÙI THỊ THUÝ HẰNG	28/04/2000	*****87	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
124	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	26/11/2005	*****67	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
125	LÊ THỊ HẰNG	10/12/1992	*****48	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
126	ĐÌNH THỊ HÂN	10/10/1983	*****86	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
127	LÊ THỊ HẬU	02/09/2003	*****20	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
128	CHU THỊ HIỀN	26/06/2002	*****72	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
129	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	10/04/2005	*****67	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
130	MAI THỊ HIỀN	16/03/1993	*****72	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
131	LÝ THỊ HIỀN	04/01/1995	*****40	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
132	NGUYỄN THỊ HIỀN	29/04/2008	*****06	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
133	NGUYỄN DUY MẠNH HIỆP	23/03/2008	*****74	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
134	TRẦN NGỌC HIỆP	01/11/2007	*****89	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
135	TRƯƠNG THỊ HIẾU	03/04/1988	*****45	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
136	VŨ HIẾU	27/03/2008	*****59	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
137	PHẠM NGUYỄN MINH HIẾU	05/05/2008	*****86	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
138	TRẦN THẾ HIẾU	17/01/2007	*****93	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
139	LÊ TRUNG HIẾU	18/04/2008	*****06	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
140	HỒ SỸ HIẾU	24/04/2000	*****92	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
141	LÊ QUANG HIỆU	22/02/1991	*****67	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
142	NGUYỄN THỊ HOA	13/03/1989	*****19	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
143	BÙI THỊ HÒA	22/07/1981	*****16	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
144	NGUYỄN THỊ HÒA	21/02/2003	*****47	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
145	NGUYỄN THỊ HÒA	27/07/1988	*****09	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
146	ĐOÀN THỊ HÒA	23/12/1984	*****71	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
147	LÊ TRẦN THỊ HÒA	15/09/2000	*****96	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
148	CAO VĂN HÒA	20/08/2006	*****36	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
149	HỒ THU HOÀI	16/08/1998	*****23	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
150	NGUYỄN THỊ HOÀI	19/08/1995	*****50	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
151	NGUYỄN THỊ HOAN	23/06/2002	*****92	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
152	ĐẶNG VĂN HOÀNG	19/02/2006	*****64	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
153	LÊ XUÂN HOÀNG	14/01/2002	*****81	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
154	NGUYỄN VĂN HUY HOÀNG	28/02/2008	*****21	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
155	TRẦN MINH HOÀNG	09/07/2007	*****10	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
156	BÙI XUÂN HOÀNG	17/06/2008	*****67	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
157	NGUYỄN THỊ HỒNG	04/06/1985	*****37	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
158	NGUYỄN THỊ HỒNG	12/05/1976	*****44	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
159	LÊ THỊ HỒNG	14/10/1984	*****29	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
160	NGUYỄN THỊ HỒNG	10/03/2003	*****39	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
161	HOÀNG THỊ HỒNG	14/09/1977	*****75	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
162	NGUYỄN THỊ HỒNG	20/04/1983	*****84	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
163	HOÀNG THỊ HỢP	24/03/2007	*****63	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
164	PHẠM THỊ HUẾ	20/01/2004	*****12	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
165	NGUYỄN THỊ HUỆ	10/05/2003	*****19	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
166	HOÀNG MẠNH HÙNG	17/05/2008	*****11	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
167	VI ĐÌNH HÙNG	15/07/2006	*****25	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		
168	LỮ VĂN HÙNG	15/12/1990	*****20	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
169	LÝ CÔNG TUẤN HÙNG	09/04/2008	*****82	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
170	LÊ CÔNG HUY	22/02/2007	*****35	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
171	TRẦN THẾ HUY	02/05/2008	*****52	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
172	TRƯƠNG ĐÌNH THÀNH HUY	10/10/2007	*****29	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
173	TRẦN THỊ HUYỀN	28/03/1997	*****92	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
174	LÊ THỊ HUYỀN	13/09/2002	*****90	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
175	PHẠM THỊ MINH HUYỀN	14/06/2008	*****71	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
176	NÔNG NGỌC HUYỀN	01/04/2008	*****3	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
177	NGUYỄN THỊ HUYỀN	18/08/1997	*****60	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
178	HOÀNG THỊ THANH HUYỀN	06/06/2008	*****33	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
179	TRẦN THỊ HUYỀN	01/03/2004	*****62	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
180	TRẦN THỊ THU HUYỀN	17/05/2008	*****84	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
181	LÊ KHÁNH HUYỀN	16/02/2008	*****15	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
182	LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN	17/08/1994	*****69	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
183	THÁI THỊ HUYỀN	16/01/2002	*****65	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
184	LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN	29/05/2008	*****79	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
185	HOÀNG VĂN HƯNG	15/02/2008	*****81	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
186	DƯƠNG CÔNG HƯNG	04/10/2003	*****83	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
187	HOÀNG VĂN HƯNG	17/04/2008	*****14	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
188	TRẦN LÊ GIA HƯNG	28/04/2008	*****77	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
189	NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG	19/05/1982	*****46	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	B1	
190	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	15/10/1990	*****06	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
191	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	14/09/2006	*****97	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
192	LÊ THỊ HƯƠNG	19/02/2007	*****44	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
193	LÊ THỊ HƯƠNG	26/12/1982	*****13	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
194	HỒ THỊ HƯƠNG	08/07/1996	*****84	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
195	NGUYỄN THỊ HIẾU KIÊN	16/01/1999	*****51	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
196	NGUYỄN DUY KIÊN	04/06/2008	*****36	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
197	ĐẶNG TUẤN KIẾT	17/01/2008	*****02	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
198	ĐẶNG VĂN KIẾT	29/11/2007	*****89	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
199	ĐỖ XUÂN TUẤN KIẾT	10/06/2008	*****27	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
200	NGUYỄN THỊ KIỀU	02/06/2000	*****49	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
201	ĐÀO NGỌC KỶ	04/04/2008	*****33	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
202	VĂN SỸ KHANG	02/07/2008	*****90	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
203	TRẦN THỊ BẢO KHANH	31/03/2008	*****70	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
204	NGUYỄN LÊ TUẤN KHANH	28/12/2007	*****81	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
205	NGUYỄN THỊ NGỌC KHÁNH	19/06/2008	*****60	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
206	HỒ SỸ KHUÊ	18/10/2007	*****89	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
207	TRẦN THỊ KHUYÊN	03/10/2003	*****77	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
208	NGUYỄN THỊ LAI	12/09/1995	*****86	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
209	HỒ THỊ LAI	20/08/1971	*****38	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
210	LÊ HOÀNG LAN	20/01/2008	*****93	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
211	TRỊNH THỊ LAN	08/03/1995	*****96	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
212	LÊ THỊ LAN	12/12/2004	*****63	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
213	ĐÀO KHÁNH LÊ	22/10/2007	*****31	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
214	PHẠM THỊ LIÊN	05/04/1987	*****53	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
215	NGUYỄN DIỆU LINH	10/06/2007	*****18	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
216	NGUYỄN BÁ LINH	17/03/2001	*****59	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
217	HỒ THỊ DIỆU LINH	19/05/2006	*****24	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
218	NGUYỄN THỊ LINH	23/03/1997	*****52	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
219	LÊ HỮU HOÀNG LINH	11/04/2008	*****46	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
220	NGUYỄN PHAN HOÀNG LINH	15/04/2008	*****83	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
221	KHƯƠNG CHÂU LINH	10/01/2008	*****27	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
222	LÊ THỊ NGỌC LINH	29/01/2008	*****29	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
223	TRẦN THỊ HOÀNG LINH	03/06/2008	*****91	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
224	LÊ TRẦN THỊ LINH	14/01/2004	*****75	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
225	NGUYỄN HÀ LINH	15/06/2008	*****91	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
226	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	06/05/2008	*****68	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
227	HOÀNG THỊ LINH	02/09/2000	*****71	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
228	HOÀNG THỊ THÙY LINH	01/05/2008	*****62	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
229	LÊ THỊ LINH	06/06/2008	*****35	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
230	HỒ THỊ LOAN	10/10/1993	*****11	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	B	
231	LÊ CÔNG LONG	01/09/1990	*****84	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
232	VŨ HỮU LONG	09/08/2003	*****87	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
233	NGUYỄN THỊ LỘC	06/10/1990	*****35	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		
234	NGUYỄN THỊ LỰA	19/12/1985	*****75	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
235	TRẦN THỊ LUYẾN	13/01/1994	*****05	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
236	NGUYỄN VĂN LỰC	17/09/2006	*****10	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
237	TRẦN VĂN LƯU	24/01/1996	*****65	Xã Nam Đồng, Tỉnh Ninh Bình	x		
238	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	01/01/2008	*****08	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
239	HỒ THỊ LÝ	14/07/1980	*****92	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
240	TRẦN THỊ XUÂN MAI	10/05/2008	*****82	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
241	PHAN NGỌC MAI	09/10/2007	*****74	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
242	LÊ THỊ MAI	28/11/1995	*****54	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
243	MAI ĐÌNH MẠNH	08/01/2008	*****39	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
244	NGUYỄN CAO MẠNH	24/10/1993	*****81	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
245	CAO VĂN MẠNH	10/06/2008	*****06	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
246	LÊ NĂNG MẠNH	21/04/2006	*****54	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
247	LÊ THẾ MẠNH	21/01/2008	*****35	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
248	LÊ VINH MẠNH	08/02/2008	*****89	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
249	HỒ THỊ MÂY	27/09/1989	*****16	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
250	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MÂY	12/01/2008	*****34	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
251	LÊ THỊ MINH	26/12/1991	*****27	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
252	NGUYỄN VĂN MINH	10/04/2007	*****89	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
253	TRẦN THỊ MINH	09/05/1998	*****87	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
254	NGUYỄN ĐỨC MINH	22/09/1987	*****58	Phường Tân Dân, Tỉnh Thanh Hóa	x		
255	NGUYỄN NGỌC MINH	09/09/2007	*****62	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
256	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MINH	25/04/2008	*****11	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
257	LÊ CÔNG MINH	12/01/2008	*****98	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
258	NGUYỄN VĂN MINH	20/06/2008	*****38	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
259	NGUYỄN THỊ MINH	02/03/1982	*****45	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
260	TRẦN ĐỨC MINH	24/05/2008	*****47	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
261	TRẦN VĂN MÔN	26/07/2000	*****68	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
262	HOÀNG THỊ MƠ	12/04/2004	*****85	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
263	TRƯƠNG THỊ MỪNG	08/01/1986	*****91	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
264	VI TRÀ MY	13/11/2007	*****34	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		
265	LÊ THỊ TRÀ MY	25/05/2008	*****89	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
266	LƯƠNG NGUYỄN TRÀ MY	21/11/2007	*****25	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
267	LÊ THỊ THẢO MY	06/06/2008	*****85	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
268	LÊ HUY NAM	01/11/2006	*****75	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
269	TRẦN VĂN NAM	18/08/1995	*****93	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
270	NGUYỄN CẢNH NAM	26/03/2008	*****74	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
271	HOÀNG VĂN NAM	28/05/2008	*****83	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	HOÀNG VĂN NĂM	13/02/1986	*****36	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x	B2	
273	VĂN THỊ NINH	04/07/1984	*****98	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
274	LÊ THỊ NGÀ	03/11/1983	*****19	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
275	TRẦN THỊ NGÀ	10/06/1979	*****06	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
276	CAO THỊ TUYẾT NGÀ	29/10/1997	*****57	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
277	LÊ THỊ NGÂN	02/07/2003	*****08	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
278	LÊ THỊ NGÂN	12/07/2005	*****43	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
279	DƯƠNG THỊ NGÂN	20/04/2008	*****93	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		
280	BÙI THỊ NGÂN	13/07/2004	*****02	Xã Điền Quang, Tỉnh Thanh Hóa	x		
281	HOÀNG BẢO NGỌC	05/11/2007	*****66	Phường Tân Dân, Tỉnh Thanh Hóa	x		
282	NGUYỄN THỊ NGỌC	10/02/2008	*****51	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
283	NGUYỄN THỊ NGỌC	08/09/2006	*****31	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
284	NGUYỄN VĂN NGỌC	15/10/1986	*****60	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
285	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	07/06/2008	*****68	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
286	LÊ ÁNH NGỌC	05/06/2008	*****44	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
287	HỒ THỊ NGỌC	14/10/2007	*****14	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
288	HỒ TRỌNG BẢO NGUYỄN	24/01/2007	*****86	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
289	NGUYỄN MINH NGUYỄN	22/02/2008	*****02	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
290	TRẦN THỊ XUÂN NGUYỄN	02/03/2008	*****25	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
291	NGUYỄN VĂN TRUNG NGUYỄN	09/06/2008	*****33	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
292	VŨ THỊ THU NGUYỆT	04/04/2005	*****75	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
293	NGUYỄN THỊ NHƯ NGUYỆT	06/12/2007	*****22	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
294	HOÀNG THỊ ÁNH NGUYỆT	17/11/2007	*****79	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
295	LÊ MINH NHẬT	03/05/2002	*****24	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
296	TRẦN LONG NHẬT	19/01/2008	*****19	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
297	NGUYỄN VĂN TIẾN NHẬT	27/03/2007	*****76	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
298	LÊ VĂN MINH NHẬT	14/06/2008	*****63	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
299	TRẦN NGUYỄN YẾN NHI	25/04/2008	*****13	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
300	BÙI HOÀNG NHI	01/06/2008	*****39	Phường Tân Dân, Tỉnh Thanh Hóa	x		
301	ĐINH LÊ YẾN NHI	10/06/2008	*****94	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
302	NGUYỄN HỒNG NHUNG	24/06/2008	*****95	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
303	TRƯỜNG THỊ NHUNG	04/01/1996	*****41	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
304	NGUYỄN THỊ NHUNG	11/09/1998	*****14	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
305	PHAN THỊ NHUNG	19/10/1995	*****96	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
306	TRẦN LÊ THỊ NHUNG	16/04/2008	*****98	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
307	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	05/10/2006	*****16	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
308	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	12/12/1993	*****40	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
309	NGUYỄN THỊ NHUNG	03/04/1990	*****24	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
310	LÊ THỊ NHUNG	23/09/1998	*****22	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x	B1	
311	NGUYỄN THỊ OANH	26/03/2003	*****21	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
312	PHAN THỊ CẨM OANH	21/06/2007	*****85	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
313	HOÀNG THỊ OANH	02/07/2002	*****47	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
314	LÊ THỊ KIM OANH	04/06/2007	*****63	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
315	PHẠM VĂN PHÁT	25/02/2008	*****92	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		
316	LÊ VĂN PHÁT	15/08/2006	*****55	Xã Tiên Trang, Tỉnh Thanh Hóa	x		
317	LÊ NHẬT PHI	26/04/2006	*****02	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
318	NGUYỄN ĐÌNH NAM PHONG	09/01/2008	*****97	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
319	LÊ HỮU PHONG	12/06/2008	*****88	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
320	NGUYỄN VĂN PHÒNG	07/08/1984	*****71	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
321	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG PHÚ	24/02/2007	*****16	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
322	TRẦN NHÃ PHƯƠNG	03/09/2007	*****50	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
323	HỒ THỊ THU PHƯƠNG	08/08/2007	*****03	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
324	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	01/09/1987	*****11	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
325	TRẦN THỊ PHƯƠNG	22/03/1985	*****61	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
326	LÊ MINH PHƯƠNG	21/05/2008	*****67	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
327	LÂM THỊ ÁNH PHƯƠNG	24/03/2001	*****45	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
328	LÊ THỊ PHƯƠNG	13/05/2003	*****92	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
329	TRẦN THỊ PHƯƠNG	24/11/1991	*****62	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
330	PHẠM THỊ PHƯƠNG	20/02/2005	*****51	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
331	HỒ THỊ PHƯƠNG	10/07/2000	*****32	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
332	LÊ MINH PHƯƠNG	17/08/1988	*****70	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
333	NGUYỄN TRỌNG PHƯƠNG	15/02/2008	*****28	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
334	LÊ ĐĂNG PHƯƠNG	09/10/2007	*****64	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
335	LÊ THỊ HOA PHƯƠNG	06/07/2000	*****39	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
336	HỒ THỊ PHƯỢNG	25/11/2007	*****64	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
337	PHẠM THỊ PHƯỢNG	15/07/2003	*****95	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
338	NGUYỄN TRỌNG MINH QUANG	16/01/2008	*****76	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
339	PHAN ĐỨC NHẬT QUANG	10/09/2007	*****28	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
340	NGUYỄN ANH QUÂN	04/01/2008	*****47	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
341	TRẦN LÊ ANH QUÂN	10/01/2008	*****55	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
342	LÊ ĐÌNH QUÂN	24/05/2008	*****66	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
343	TRẦN MINH QUÂN	18/02/2008	*****40	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
344	ĐẶNG ANH QUÂN	09/01/2008	*****21	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
345	CHU HỒNG QUÂN	12/02/2008	*****36	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
346	NGUYỄN VĂN QUÂN	21/03/1988	*****45	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
347	LÊ ANH QUÂN	16/03/2008	*****53	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
348	NGUYỄN THỊ QUẾ	21/06/2008	*****75	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
349	HỒ XUÂN QUÝ	19/01/2004	*****69	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
350	PHAN THỊ NGỌC QUYÊN	10/01/2007	*****53	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
351	MAI VĂN QUYÊN	18/01/2003	*****49	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
352	LÊ VĂN QUỲNH	23/09/2007	*****17	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
353	LÊ VŨ ĐIỂM QUỲNH	01/03/2008	*****12	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
354	ĐẬU THỊ NHƯ QUỲNH	11/06/2008	*****73	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
355	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	25/04/2004	*****40	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
356	HỒ THỊ QUỲNH	07/07/1998	*****41	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
357	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	29/09/2007	*****01	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
358	HOÀNG THỊ NGỌC QUỲNH	26/05/2008	*****58	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
359	NGUYỄN LÊ QUỲNH	14/02/2008	*****39	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
360	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG QUỲNH	19/05/2008	*****72	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
361	NGUYỄN THỊ SÂM	09/10/1994	*****97	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
362	LÊ THỊ SEN	27/12/2006	*****67	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
363	LÊ THỊ HOÀNG SEN	30/04/2008	*****39	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
364	PHẠM TRẦN KHÁNH SƠN	21/11/2005	*****40	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
365	NGÔ GIANG SƠN	09/06/2008	*****05	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
366	LÊ BÁ SUNG	09/11/2002	*****75	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
367	NGUYỄN ĐỨC SỸ	20/12/1989	*****54	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
368	TRẦN VĂN SỸ	10/05/2006	*****25	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
369	HỒ PHÚC TÁ	26/09/2007	*****87	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
370	NGUYỄN TẤN TÀI	19/03/2008	*****89	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
371	LÊ BÁ TÀI	09/10/1996	*****92	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
372	TRẦN VĂN TÂM	12/02/1980	*****85	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
373	NGUYỄN XUÂN TÂM	13/07/1995	*****12	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	
374	LÊ THỊ TÂM	13/03/1996	*****52	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
375	LÊ THỊ TÂN	09/10/2001	*****26	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
376	LÊ CÔNG TÂY	25/07/2007	*****48	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
377	LÊ THANH TIẾN	02/12/1991	*****00	Xã Kiên Thọ, Tỉnh Thanh Hóa	x	B	
378	NGUYỄN MINH TIẾN	06/06/2008	*****17	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
379	LÊ BÁ TÍT	25/09/2007	*****11	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
380	VI VĂN TOÀN	07/03/2005	*****09	Xã Thanh Kỳ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
381	TRẦN QUỐC TOẢN	03/11/1999	*****36	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
382	LÊ ĐĂNG TÔN	02/01/2005	*****33	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
383	LÊ THỊ TÚ	11/12/1996	*****83	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	B	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
384	LÊ CÔNG TUẤN TÚ	23/02/2008	*****05	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
385	NGUYỄN VĂN TÚ	08/01/1996	*****85	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
386	ĐẶNG NGỌC TÚ	04/03/2008	*****64	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
387	LÊ TRỌNG ANH TÚ	23/09/2007	*****20	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
388	BÙI VĂN TUẤN	04/02/2008	*****47	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
389	NGUYỄN VĂN TUẤN	25/07/1993	*****38	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
390	BÙI ANH TUẤN	24/05/2008	*****07	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
391	TRẦN ANH TUẤN	10/03/1983	*****96	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
392	LÊ VĂN TUẤN	05/05/1993	*****40	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	B2	
393	TRẦN QUỐC TUẤN	05/06/2008	*****86	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
394	NGUYỄN HUY TUẤN	29/08/1996	*****06	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	C	
395	NGUYỄN VĂN TUẤN	10/09/1998	*****34	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
396	HỒ TIÊN TUẤN	18/11/2003	*****50	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
397	NGUYỄN SỸ TUẤN	30/07/1986	*****18	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	FC	
398	NGUYỄN VĂN TÙNG	14/04/2008	*****06	Phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa	x		
399	LÊ NGỌC TUYÊN	27/04/2007	*****68	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
400	LÊ VĂN TUYỀN	02/11/2007	*****65	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
401	ĐỖ THỊ TUYẾT	20/10/1995	*****61	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
402	LÊ ÁNH TUYẾT	01/06/2008	*****37	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
403	NGUYỄN THỊ TƯƠNG	20/10/1983	*****34	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
404	HỒ THỊ TƯỜNG	07/01/1985	*****01	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
405	MAI VĂN THẠCH	26/10/1992	*****72	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
406	NGÔ TRÍ THÁI	01/03/1987	*****09	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	FC	
407	PHẠM CÔNG HOÀNG THÁI	14/02/2008	*****97	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
408	LÊ VĂN THÀNH	12/11/2002	*****88	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
409	NGUYỄN VĂN THÀNH	10/05/2008	*****22	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
410	NGUYỄN VĂN THÀNH	10/07/1995	*****83	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	C	
411	NGUYỄN DẠ THẢO	21/05/2008	*****64	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
412	MAI THỊ THẢO	22/06/2008	*****77	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
413	LÊ THỊ THẢO	08/03/2007	*****74	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
414	PHẠM THỊ THẢO	09/05/2003	*****36	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
415	NGUYỄN THỊ THẢO	27/05/1994	*****34	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
416	ĐẬU THỊ THẢO	03/09/1996	*****60	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	B	
417	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	17/06/2007	*****44	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
418	LÊ TIẾN THẮNG	15/11/2001	*****35	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
419	HỒ CÔNG THẮNG	30/12/1979	*****21	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	
420	HỒ XUÂN THẮNG	27/06/2002	*****58	Xã Quảng Chính, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	
421	TRẦN THỊ THI	29/09/1993	*****29	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
422	NGUYỄN QUỐC TỊNH THIÊN	08/06/2008	*****72	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
423	LÊ ĐÌNH THIẾT	25/10/2007	*****17	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
424	VŨ THỊ THIẾT	26/06/1988	*****17	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
425	PHẠM THỊ THỊNH	25/10/2006	*****74	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
426	PHẠM LƯU ĐỨC THỊNH	27/05/2008	*****43	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
427	THÁI DUY THÔNG	24/01/2003	*****54	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
428	HOÀNG ANH THÔNG	12/10/2007	*****87	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
429	NGUYỄN THỊ ANH THƠ	03/01/2008	*****32	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
430	NGUYỄN THỊ THƠ	28/06/1998	*****86	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
431	DƯƠNG THỊ THU	10/08/1981	*****02	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
432	LƯỜNG THỊ THU	30/05/2008	*****93	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
433	NGUYỄN HOÀNG THỤ	25/05/2007	*****04	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
434	ĐỖ THỂ THỤ	04/01/2002	*****31	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	C1	
435	NGUYỄN VĂN MINH THUẬN	23/05/2008	*****73	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
436	NGUYỄN THỊ THỦY	03/03/1991	*****18	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
437	TRẦN ĐỨC THỦY	22/09/1998	*****64	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
438	NGUYỄN VĂN THỦY	09/05/1988	*****38	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
439	NGUYỄN VĂN THỦY	14/01/2008	*****40	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
440	BÙI THỊ THỦY	20/06/1998	*****30	Xã Vạn Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	x	B	
441	TRẦN THỊ THÚY	15/05/1992	*****54	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
442	NGUYỄN THỊ THÚY	20/12/1990	*****63	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
443	TÔ THỊ THÚY	18/02/1984	*****51	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
444	HỒ THỊ THÚY	12/06/2008	*****87	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
445	NGUYỄN THỊ THÚY	15/07/1992	*****82	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
446	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	09/06/2008	*****95	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
447	TRẦN VĂN THUYỀN	16/08/2005	*****23	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	B	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
448	LÊ THỊ THU'	02/06/1999	*****33	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
449	LÊ MAI ANH THU'	01/03/2008	*****93	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
450	MAI VĂN THU'	15/03/1981	*****06	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	
451	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	30/04/2007	*****72	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
452	TRẦN NỮ HOÀI THƯƠNG	01/11/1999	*****55	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
453	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	20/10/2001	*****65	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
454	HOÀNG VĂN THƯƠNG	06/06/2008	*****77	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
455	NGUYỄN NGỌC TRÀ	16/05/2005	*****68	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
456	TRẦN THỊ THANH TRÀ	02/03/2008	*****78	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
457	HỒ THỊ KIM TRANG	26/02/2008	*****42	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
458	LÊ THỊ HOÀNG TRANG	13/03/2008	*****15	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
459	TRẦN LÊ THUY TRANG	03/05/2006	*****95	Phường Tân Dân, Tỉnh Thanh Hóa	x		
460	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	08/12/1998	*****61	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
461	ĐẬU THỊ HUYỀN TRANG	16/05/2008	*****22	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
462	NGUYỄN SƠN TRANG	20/06/2008	*****53	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
463	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	14/04/2008	*****79	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
464	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	13/03/1996	*****77	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
465	THÁI THỊ HUYỀN TRANG	13/01/2008	*****76	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
466	BÙI THỊ TRANG	24/10/1993	*****09	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
467	TRẦN QUANG TRẮNG	21/01/2008	*****41	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
468	ĐẬU THI TRÂM	22/04/1987	*****34	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
469	NGUYỄN NGỌC TRÂM	02/08/2007	*****33	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
470	TRẦN THỊ NGỌC TRÂM	11/11/2007	*****01	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
471	NGUYỄN THỊ TRÂM	28/01/2005	*****47	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
472	LÊ THỊ THANH TRÚC	02/05/2008	*****62	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
473	NGUYỄN VĂN TRUNG	09/04/2008	*****43	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
474	TRẦN NGUYỄN QUỐC TRUNG	26/08/2006	*****08	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
475	LÊ QUANG TRƯỜNG	03/06/1995	*****44	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
476	LÊ BÁ UY	18/06/2008	*****50	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
477	NGUYỄN THỊ VÂN	20/03/2007	*****26	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
478	LÊ THỊ VÂN	16/10/1996	*****49	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
479	TÔ THỊ VIÊN	10/08/1995	*****52	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
480	HỒ ĐỨC VIỆT	10/06/2008	*****54	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		
481	VŨ HOÀNG NGỌC VIỆT	12/06/2008	*****04	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
482	HỒ QUỐC VIỆT	21/10/2007	*****36	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
483	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	10/05/1995	*****22	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	CE	
484	TRẦN THỊ VINH	02/09/1992	*****48	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
485	ĐINH VĂN TUẤN VŨ	02/01/2008	*****01	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
486	LÊ ANH VŨ	27/03/2008	*****46	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		
487	NGUYỄN VĂN TUẤN VŨ	29/01/2008	*****29	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
488	NGUYỄN THẢO VY	16/10/2007	*****31	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
489	LÊ THẾ VỸ	20/03/2008	*****83	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x		
490	NGUYỄN THỊ XUÂN	02/03/2003	*****15	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
491	LÊ HỮU XUÂN	07/01/2008	*****73	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x		
492	PHAN THỊ XUÂN	19/02/2008	*****95	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
493	TRẦN THỊ XUÂN	14/08/1995	*****56	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
494	TRẦN THỊ XUYỀN	18/02/1984	*****77	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
495	LƯƠNG THỊ XUYỀN	18/08/2004	*****84	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
496	MAI BẢO YẾN	25/04/2005	*****21	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
497	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	04/01/2007	*****87	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		
498	PHẠM THỊ YẾN	28/05/1993	*****30	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x		
499	LÊ THỊ YẾN	20/02/1997	*****66	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		
500	LÊ THỊ HẢI YẾN	01/07/2008	*****66	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

Số: /QĐ-PC08

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

TRƯỞNG PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Đội trưởng Đội Sát hạch, cấp Giấy phép lái xe.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 511 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 25/7/2026 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, địa chỉ: phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Thượng tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Trần Trung Thành, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Nguyễn Tuấn Anh, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc
- Đ/c PGĐ Phụ trách
- Cục C08 BCA
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).

} (để báo cáo)



TRƯỞNG PHÒNG

Đại tá Lê Thanh Nghị

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PC08 ngày /7/2026 của Phòng CSGT)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Thượng tá Phạm Văn Lực	Sát hạch viên
2	Trung tá Đặng Trọng Quang	Sát hạch viên
3	Trung tá Bùi Thanh Sơn	Sát hạch viên
4	Đại úy Phạm Thành Luân	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 1692/QĐ-PC08 ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Phòng Cảnh sát giao thông)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	TRƯỜNG THÁI AN	19/05/2008	*****84	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
2	LÊ THÙY AN	16/12/2007	*****89	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
3	NGUYỄN LÊ AN	11/06/2008	*****87	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
4	HỒ TRẦN PHÚC AN	01/08/2007	*****03	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
5	PHẠM KHÁNH AN	07/01/2008	*****97	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
6	NGUYỄN BÌNH AN	05/03/2008	*****66	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
7	UÔNG THANH AN	21/01/2008	*****81	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
8	NGUYỄN HỒNG ÂN	02/01/2008	*****02	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
9	HOÀNG VÂN ANH	30/10/2007	*****71	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
10	ĐẬU THỊ QUỲNH ANH	14/04/2008	*****50	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		
11	NGUYỄN NGỌC CHÂU ANH	02/11/2007	*****86	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
12	PHAN QUỲNH ANH	09/03/2008	*****23	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
13	ĐÀO THỰC ANH	30/05/2008	*****09	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
14	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	26/05/2008	*****68	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
15	LÊ ĐẶNG HUYỀN ANH	18/06/2008	*****43	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
16	NGUYỄN HOÀNG ANH	08/10/2007	*****58	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
17	BÙI THỊ TRUNG ANH	15/04/1999	*****48	Phường Sa Pa, Tỉnh Lào Cai	x		
18	NGUYỄN NGỌC NAM ANH	22/10/2005	*****40	Phường Hàm Rồng, Tỉnh Thanh Hóa	x		
19	NGUYỄN LÊ QUỲNH ANH	29/06/2008	*****42	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
20	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	03/05/2008	*****72	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
21	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	19/05/2008	*****32	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
22	LÊ ĐỨC ANH	13/02/2008	*****80	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		
23	NGUYỄN VIỆT ANH	16/05/2007	*****88	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
24	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	21/12/2007	*****79	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
25	NGUYỄN TIẾN ANH	22/03/1998	*****22	Xã Thượng Đức, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
26	NGUYỄN TUẤN ANH	28/02/1999	*****89	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
27	VÕ NGỌC ANH	21/04/2008	*****90	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
28	LẠI THỊ NGỌC ANH	19/06/2008	*****35	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
29	NGUYỄN TRẦN CHÂU ANH	12/05/2008	*****90	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
30	VIÊN ĐỨC ANH	05/01/2008	*****76	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
31	NGUYỄN NGÔ NAM ANH	14/10/2007	*****44	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
32	NGUYỄN QUỲNH ANH	09/04/2008	*****32	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
33	LÊ THỊ QUỲNH ANH	25/12/2007	*****26	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
34	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	15/05/2007	*****08	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
35	DOÃN HỮU ÁNH	24/01/2008	*****09	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
36	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	06/07/2007	*****58	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
37	NGUYỄN THỊ BẮC	10/10/1969	*****69	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
38	NGUYỄN QUỐC BẢO	23/06/2008	*****51	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
39	HOÀNG CÔNG GIA BẢO	22/05/2008	*****55	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
40	THÁI KHẮC BẢO	01/10/2007	*****14	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
41	ĐẶNG QUỐC BẢO	24/06/2008	*****14	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
42	NGUYỄN QUỐC BẢO	25/10/2007	*****42	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
43	TRẦN GIA BẢO	18/06/2008	*****09	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
44	LÔ THỊ HẰNG BÉ	25/04/1992	*****21	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
45	HÀ THỊ BÍCH	11/06/1993	*****90	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
46	LÂM THỊ BIÊN	07/06/1980	*****42	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
47	DƯƠNG NGỌC BÌNH	19/04/2008	*****76	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
48	NGUYỄN THỊ BÌNH	03/08/2007	*****70	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
49	LÊ THỊ CHÂU	17/01/1993	*****59	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
50	TRẦN THỊ DIỆU CHÂU	21/08/2007	*****55	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
51	NGUYỄN HỒ QUỲNH CHI	19/03/2008	*****67	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
52	NGUYỄN QUỲNH CHI	18/06/2008	*****69	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
53	TRẦN YẾN CHI	20/07/2006	*****18	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
54	NGUYỄN NGỌC DIỆP CHI	23/02/2008	*****33	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
55	NGUYỄN THỊ CHINH	24/06/1990	*****19	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
56	TRẦN CÔNG CHÍNH	06/10/1963	*****56	Xã Mai Phụ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
57	NGUYỄN THỊ NGỌC CHUNG	20/06/2008	*****24	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
58	CHẾ ĐÌNH CÔNG	26/03/2008	*****39	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
59	NGUYỄN VĂN CÔNG	06/08/1995	*****96	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
60	NGUYỄN THỊ CÚC	17/08/1985	*****48	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
61	THÁI ĐÌNH CƯỜNG	29/09/1987	*****33	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
62	CAO ĐÌNH ĐẠI	01/02/2008	*****89	Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
63	PHAN SỸ ĐẠI	10/05/1986	*****34	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		
64	NGUYỄN DUY DẦN	11/02/1998	*****66	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
65	PHẠM LINH ĐAN	18/11/2007	*****91	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
66	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	10/08/2006	*****93	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
67	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	22/03/2008	*****80	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
68	NGUYỄN VĂN HẢI ĐĂNG	17/06/2008	*****84	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
69	NGUYỄN THỨC HẢI ĐĂNG	02/02/2008	*****53	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
70	NGUYỄN BẮC HẢI ĐĂNG	02/05/2008	*****83	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
71	NGUYỄN THỊ DANH	05/06/1995	*****67	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
72	TRẦN TIẾN ĐẠT	28/02/2008	*****25	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
73	HOÀNG TIẾN ĐẠT	09/04/2008	*****32	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
74	PHAN VĂN ĐẠT	14/06/2006	*****19	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
75	NGUYỄN LÊ NGỌC DIỄM	31/03/2008	*****37	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
76	LÊ THỊ NGỌC DIỆP	09/03/2008	*****57	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
77	PHAN THỊ ĐÔNG	01/08/1984	*****37	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
78	BÙI ĐÌNH ĐỒNG	06/03/1979	*****00	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	x		
79	NGUYỄN TUẤN DU	25/03/2008	*****73	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
80	VI MINH ĐỨC	19/10/2004	*****37	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
81	LANG VĂN ĐỨC	14/10/1995	*****80	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	x		
82	NGUYỄN LÊ MINH ĐỨC	23/10/2007	*****60	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
83	NGUYỄN TRẦN MINH ĐỨC	11/03/2008	*****38	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
84	VÕ ĐÌNH ĐỨC	08/01/2007	*****90	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
85	NGUYỄN HOÀI THIÊN ĐỨC	08/05/2008	*****34	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
86	HOÀNG VĂN ĐỨC	29/08/2005	*****59	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
87	TRẦN THỊ DUNG	10/03/1997	*****72	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
88	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	19/01/2008	*****17	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
89	NGUYỄN VĂN DŨNG	28/04/2008	*****46	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
90	NGUYỄN XUÂN DŨNG	17/02/2007	*****36	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		
91	TRẦN DUY DŨNG	10/02/2008	*****28	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
92	TRƯƠNG VĂN DŨNG	20/11/2007	*****16	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		
93	NGUYỄN CHÍ DŨNG	07/03/2008	*****11	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
94	LÊ ANH DŨNG	13/10/2007	*****50	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		
95	PHAN HỮU DŨNG	25/09/2005	*****99	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
96	TRẦN ĐỨC DŨNG	07/01/2008	*****93	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
97	NGUYỄN TRUNG DŨNG	19/09/2007	*****53	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
98	PHAN VĂN HÀ DŨNG	10/04/2008	*****22	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
99	NGUYỄN TIẾN DŨNG	17/06/2008	*****21	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
100	PHẠM THUY DƯƠNG	27/09/2005	*****33	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
101	NGUYỄN THỊ THUY DƯƠNG	15/11/1999	*****07	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
102	NGUYỄN THỊ DƯƠNG	20/02/1988	*****02	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
103	HOÀNG VĂN DƯƠNG	15/02/1993	*****28	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
104	NGUYỄN ĐÌNH DUY	04/02/2008	*****24	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
105	NGUYỄN PHẠM THẾ DUY	01/10/2007	*****23	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
106	VÕ VĂN DUY	14/02/2008	*****42	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
107	LƯƠNG THỊ DUYÊN	29/01/1994	*****56	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
108	NGUYỄN THỊ DUYÊN	30/12/1994	*****29	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
109	NGUYỄN VĂN DUYÊN	01/06/1984	*****55	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
110	NGUYỄN THỊ GIANG	05/02/2003	*****01	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
111	TRƯỜNG TRÀ GIANG	30/01/2008	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
112	PHẠM THỊ HƯƠNG GIANG	14/02/2008	*****32	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
113	NGUYỄN BÁ GIANG	02/11/1982	*****39	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
114	TRẦN THỊ GIANG	12/01/1995	*****40	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
115	THÁI THỊ HƯƠNG GIANG	05/10/2007	*****94	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x	B	
116	THÁI THỊ MINH GIANG	11/04/1994	*****85	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B1	
117	HOÀNG NGỌC GIÁO	07/05/1984	*****07	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
118	BÙI VĂN GIÁP	30/07/1978	*****46	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
119	ĐẶNG THỊ GIÀU	18/08/1991	*****71	Xã Thượng Đức, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
120	LÊ VĂN HÀ	06/01/2007	*****13	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
121	TRẦN VĂN HÀ	10/06/2008	*****24	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
122	NGUYỄN VĂN HÀ	11/01/2008	*****28	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
123	NGUYỄN THỊ THU HÀ	03/04/2008	*****79	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
124	PHẠM VĂN HẢI	14/02/2008	*****78	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		
125	NGUYỄN THỊ HẢI	04/03/1994	*****05	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
126	NGUYỄN THỊ HẢI	10/02/1978	*****71	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
127	NGUYỄN THỊ HẢI	30/09/1978	*****73	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
128	NGUYỄN CÔNG HẢI	05/04/2008	*****11	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
129	NGUYỄN THỊ HẢI	05/05/1993	*****36	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
130	TRẦN NGỌC HÂN	22/03/2008	*****61	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
131	TRƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	10/02/2008	*****77	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
132	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	20/04/2008	*****71	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
133	NGUYỄN THỊ HẰNG	04/07/2004	*****72	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
134	HOÀNG VĂN HẠNH	09/06/2008	*****26	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
135	NGUYỄN THỊ HÀO	01/10/1992	*****02	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
136	NGUYỄN THỊ MAI HẬU	09/07/1999	*****62	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
137	NGUYỄN THỊ HIỀN	01/01/2005	*****97	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		
138	PHẠM THỊ THU HIỀN	02/12/1980	*****45	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
139	NGUYỄN THỊ HIỀN	30/04/2008	*****33	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		
140	CHU THỊ HIỀN	26/02/1996	*****98	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
141	TRẦN VĂN HIỆP	16/03/2008	*****43	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		
142	NGUYỄN THANH HIẾU	19/04/2007	*****45	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
143	LÊ MINH HIẾU	21/01/2008	*****48	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
144	PHẠM LÊ MINH HIẾU	21/05/2008	*****65	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
145	NGÔ VĂN HIẾU	27/03/2008	*****28	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
146	PHẠM TRUNG HIẾU	17/03/2007	*****73	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
147	NGUYỄN VIỆT HIẾU	03/10/1989	*****67	Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An	x	B	
148	NGUYỄN THỊ HOA	24/08/1976	*****70	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
149	NGUYỄN THỊ HOA	23/12/2004	*****39	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
150	THÁI THỊ HOA	20/10/1976	*****58	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
151	HÀ THỊ HOA	21/10/1982	*****08	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
152	NGUYỄN THỊ THANH HOA	17/07/1991	*****88	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
153	TRẦN THỊ MAI HOA	05/10/1985	*****83	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
154	NGUYỄN HỮU HÓA	29/11/2005	*****36	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
155	HOÀNG CÔNG HÓA	30/10/1984	*****62	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
156	LÊ THỊ HÒA	28/03/2005	*****01	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
157	NGUYỄN THỊ HÒA	05/06/1975	*****74	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
158	NGUYỄN THỊ HÒA	28/06/1993	*****20	Xã Thành Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
159	HOÀNG THỊ HOÀI	14/03/1985	*****65	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
160	NGUYỄN THỊ HOÀI	15/07/1980	*****05	Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
161	LÊ THỊ HOÀI	12/06/1996	*****63	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
162	VÕ VĂN HOÀNG	06/09/2005	*****95	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
163	NGUYỄN MINH HOÀNG	14/06/2007	*****81	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
164	NGUYỄN GIÁO HOÀNG	31/01/2008	*****12	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
165	NGUYỄN THỊ HỒNG	04/03/2008	*****52	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
166	PHẠM THỊ HỒNG	10/11/1972	*****89	Xã Thạch Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
167	ĐINH THỊ HUỆ	24/04/1996	*****70	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
168	LÊ THỊ HUỆ	10/08/1980	*****21	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		
169	NGUYỄN LƯƠNG HÙNG	16/05/2008	*****72	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
170	NGUYỄN SỸ HÙNG	08/04/2008	*****40	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
171	PHAN TUẤN HÙNG	29/04/2007	*****17	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
172	HỒ TRỌNG HÙNG	11/12/2000	*****24	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
173	ĐINH MẠNH HÙNG	14/12/2005	*****77	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
174	TRẦN ĐỨC HÙNG	07/01/2008	*****98	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
175	NGUYỄN GIA HÙNG	26/06/2008	*****59	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
176	ÔNG VĨNH PHÚC HÙNG	14/03/2008	*****59	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
177	XEO THỊ HƯƠNG	05/05/1995	*****71	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
178	TRẦN THỊ HƯƠNG	24/08/2003	*****82	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		
179	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	23/02/1999	*****95	Xã Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Trị	x		
180	NGUYỄN GIA HUY	01/03/2008	*****92	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
181	PHAN BÁ HUY	20/11/2007	*****71	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	B	
182	HỒ THÀNH HUY	14/02/2008	*****20	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
183	LÊ NGUYỄN ĐỨC HUY	20/06/2008	*****58	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
184	NGUYỄN ĐÌNH GIA HUY	13/02/2008	*****49	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
185	HOÀNG QUỐC HUY	21/11/2007	*****56	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
186	HOÀNG MINH KHANG	12/01/2008	*****81	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
187	LÊ DUY KHANG	08/04/2008	*****56	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
188	NGUYỄN HỮU TRƯỜNG KHANG	21/05/2008	*****25	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
189	NGUYỄN VĂN KHANH	20/10/1973	*****05	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
190	TRẦN BẢO KHANH	05/11/2007	*****84	Xã Giai Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
191	PHAN HỮU KHÁNH	18/02/2008	*****14	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
192	NGUYỄN NAM KHÁNH	22/02/2008	*****50	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
193	NGUYỄN HỒ KHÁNH	22/10/1999	*****33	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
194	TRẦN ANH KHÔI	26/01/2008	*****85	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
195	NGUYỄN TRUNG KIÊN	09/04/2008	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
196	ĐẶNG TRUNG KIÊN	01/01/2008	*****44	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
197	LƯU CÔNG TUẤN KIẾT	26/07/2007	*****43	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
198	VÕ HOÀNG TUẤN KIẾT	09/04/2008	*****18	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
199	PHAN THỊ KIỀU	29/02/2008	*****49	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
200	VÕ THỊ KIỀU	21/05/2001	*****86	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
201	NGUYỄN THỊ KIM	16/01/1993	*****82	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
202	NGUYỄN VĂN KỶ	20/10/1991	*****37	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B	
203	HOÀNG THỊ KỶ	01/07/1993	*****87	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
204	NGUYỄN THỊ HỒNG LAM	17/10/2007	*****77	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
205	HOÀNG NHẬT LÂM	15/06/2008	*****62	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
206	PHAN VĂN LÂM	19/03/2008	*****77	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
207	HOÀNG PHẠM LÂM	05/09/2007	*****08	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
208	NGUYỄN THỊ LAN	17/07/1999	*****97	Xã Ngọc Trạo, Tỉnh Thanh Hóa	x		
209	ĐẶNG THỊ LAN	06/06/1986	*****23	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
210	BÙI THỊ MAI LAN	19/03/2008	*****22	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
211	VĂN THỊ NGỌC LÊ	07/01/2008	*****83	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
212	NGUYỄN THỊ LỆ	23/03/2008	*****98	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
213	TRẦN THỊ LỆ	21/01/1993	*****83	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
214	PHẠM THỊ LIỆU	20/08/1989	*****25	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B	
215	NGUYỄN THỊ MAI LINH	01/04/2008	*****66	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
216	NGUYỄN THẢO LINH	10/03/2008	*****99	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
217	NGUYỄN CAO KHÁNH LINH	08/05/2008	*****84	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
218	CHU THÙY LINH	01/02/2008	*****75	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
219	ĐẬU THỊ BẢO LINH	12/03/2008	*****43	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
220	NGUYỄN THỊ HÀ LINH	22/06/2008	*****67	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
221	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	28/08/2007	*****07	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
222	NGUYỄN THỊ MAI LINH	28/04/2008	*****27	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
223	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	24/02/2008	*****96	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
224	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	26/04/2008	*****68	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
225	NGUYỄN THỊ HÀ LINH	29/04/2007	*****12	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
226	NGUYỄN HOÀNG LINH	28/12/2007	*****83	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
227	NGUYỄN THỊ LINH	15/03/1993	*****22	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
228	VI THỊ TRÀ LINH	18/04/2008	*****75	Xã Mường Chộng, Tỉnh Nghệ An	x		
229	NGUYỄN HOÀNG TRÚC LINH	22/04/2000	*****68	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
230	THÁI THỊ LINH	01/06/1996	*****46	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
231	NGUYỄN THỊ LINH	02/01/1995	*****87	Xã Văn Du, Tỉnh Nghệ An	x		
232	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	18/04/2008	*****92	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
233	NGÔ THỊ LINH	22/06/2008	*****85	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
234	NGUYỄN HÀ LINH	19/02/2008	*****11	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
235	NGUYỄN THỊ LỊNH	06/06/1976	*****74	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
236	NGUYỄN THỊ LOAN	27/04/1995	*****08	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
237	NGUYỄN THỊ LOAN	29/05/2008	*****54	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
238	NGUYỄN CÔNG LỘC	30/03/2008	*****47	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
239	ĐẶNG THỊ LỢI	25/02/1979	*****38	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
240	NGUYỄN GIA LỢI	18/04/2008	*****10	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
241	NGUYỄN VÕ LONG	14/02/1962	*****68	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	C	
242	TRẦN THANH LONG	17/04/2008	*****71	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
243	THÁI DOÃN HOÀNG LONG	17/03/2008	*****02	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
244	TRỊNH GIA LONG	02/01/2008	*****27	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
245	NGUYỄN VĂN LUÂN	14/04/2008	*****17	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
246	VƯƠNG THỊ LƯỜNG	11/11/1987	*****3	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
247	NGUYỄN THỊ LƯU LY	09/01/2008	*****59	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
248	VÕ KHÁNH LY	09/03/2008	*****84	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
249	NGUYỄN THỊ LÝ	25/01/2001	*****10	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
250	PHAN THỊ MAI	14/11/1993	*****87	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
251	NGÔ THANH MAI	16/06/2008	*****71	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
252	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	12/01/2008	*****72	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
253	NGUYỄN TIẾN MẠI	12/11/2007	*****13	Xã Thượng Đức, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
254	LÊ QUANG MẠNH	26/02/2008	*****48	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
255	VƯƠNG ĐỨC MẠNH	09/01/2008	*****52	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
256	NGUYỄN VĨNH MẠNH	24/06/2008	*****07	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
257	PHAN VĂN MẠNH	04/07/2001	*****44	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
258	NGUYỄN VĂN MẠNH	25/05/2008	*****37	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
259	HỒ PHAN NGHĨA MẠNH	10/06/2007	*****81	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
260	VŨ THỊ MAY	08/03/1985	*****88	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x		
261	ĐỒNG GIA MINH	13/11/2007	*****83	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
262	HỒ ĐÌNH HẢI MINH	12/02/2008	*****98	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
263	PHÙNG BÁ NHẬT MINH	26/08/2007	*****57	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
264	NGUYỄN NHẬT MINH	05/04/2007	*****53	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
265	NGUYỄN HỒNG MINH	07/06/1985	*****00	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
266	NGUYỄN THỊ MƠ	20/10/1995	*****84	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
267	TRẦN THỊ MÙI	13/07/2003	*****27	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
268	NGUYỄN ĐOÀN TRÀ MY	01/05/2008	*****34	Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
269	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	30/06/2007	*****62	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
270	ĐÀO THỊ LÊ NA	18/05/2008	*****50	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
271	PHAN THỊ NA	11/06/2008	*****61	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	NGUYỄN HỮU NAM	27/01/2008	*****91	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
273	NGUYỄN THÀNH NAM	12/11/2007	*****45	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
274	NGUYỄN HỮU NAM	23/06/2008	*****84	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
275	LÊ THỊ NGÀ	06/06/2008	*****13	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
276	NGUYỄN THỊ NGÀ	29/03/1989	*****56	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
277	TRẦN THỊ NGÀ	22/05/1990	*****26	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
278	NGUYỄN THỊ HẢI NGÂN	18/07/2007	*****97	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
279	TRƯƠNG THỊ NGÂN	05/02/2008	*****34	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
280	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	23/05/2008	*****17	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
281	THÁI VĂN NGHĨA	18/02/1996	*****67	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
282	NGUYỄN TRẦN BẢO NGỌC	15/03/2008	*****49	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
283	TRẦN BẢO NGỌC	08/01/2008	*****83	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
284	NGUYỄN ĐÀO ANH NGỌC	19/02/2008	*****52	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
285	LƯƠNG BẢO NGỌC	07/06/2007	*****36	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
286	BÙI HỒNG NGỌC	12/09/2006	*****77	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
287	TRẦN DUY NGUYỄN	30/06/2005	*****15	Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội	x		
288	ĐOÀN KIM THẢO NGUYỄN	20/03/2008	*****82	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
289	LƯƠNG SỸ NGUYỄN	19/01/2008	*****39	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
290	NG. KHẮC HOÀNG NGUYỄN	08/04/2008	*****70	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
291	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	21/02/2008	*****53	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
292	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	23/03/2007	*****86	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
293	QUANG VĂN NGUYỄN	28/06/1991	*****90	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
294	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	07/06/2003	*****54	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
295	TRẦN THIÊN NHÂN	28/08/2007	*****79	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
296	CAO ĐẠI NHÂN	29/10/2007	*****71	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
297	TRẦN THỊ NHÂN	02/03/2008	*****32	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
298	NGUYỄN QUỐC NHẬT	10/10/2007	*****51	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		
299	PHẠM ĐỨC NHẬT	04/04/2008	*****16	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
300	DƯƠNG NGUYỄN BẢO NHI	30/10/2007	*****46	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
301	NGUYỄN HOÀNG Ý NHI	09/02/2008	*****59	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
302	VƯƠNG NHI	28/02/2008	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
303	HỒ THỊ THẢO NHI	09/01/2008	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
304	TRẦN NGUYỄN NGỌC NHI	15/03/2008	*****95	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
305	ĐẶNG AN NHI	29/05/2007	*****10	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
306	CHU THỊ TÂM NHƯ	19/05/2008	*****83	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
307	LÊ THỊ QUỲNH NHƯ	09/12/2004	*****77	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
308	XEO THỊ NHUẬN	22/10/2003	*****58	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
309	NGUYỄN THỊ NHUẬN	10/09/1997	*****84	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
310	HOÀNG THỊ CẨM NHUNG	18/06/2008	*****83	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
311	NGUYỄN CẨM NHUNG	22/11/2007	*****85	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
312	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	21/05/2002	*****01	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
313	NGUYỄN THỊ NHUNG	01/08/1981	*****88	Xã Thạch Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
314	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	03/05/2008	*****11	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
315	PHAN THỊ NHUNG	12/02/1982	*****27	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
316	LÊ THỊ OANH	15/04/1994	*****48	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
317	LÔ THỊ KIM OANH	16/05/2008	*****04	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
318	NGUYỄN THỊ KIM OANH	16/06/2001	*****86	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
319	HÀ THỊ KIỀU OANH	14/09/1990	*****96	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
320	LÊ ĐỨC PHÁT	29/04/2008	*****51	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
321	NGUYỄN VĂN PHI	15/05/2006	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
322	PHẠM CÔNG PHONG	06/02/2008	*****82	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
323	PHẠM DUY PHONG	26/05/2007	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
324	NGÔ HUY PHONG	30/03/2008	*****49	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
325	NGUYỄN ĐỨC AN PHÚ	27/05/2008	*****44	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
326	NGUYỄN PHAN PHÚ	13/04/2006	*****73	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
327	TRẦN VĂN PHÚC	24/04/1998	*****73	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
328	LÊ HỒNG PHÚC	26/12/2007	*****34	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
329	PHAN NGỌC PHÚC	21/09/2007	*****58	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
330	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	15/03/1989	*****61	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
331	ĐINH THỊ PHƯƠNG	15/03/1990	*****89	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B	
332	PHẠM THỊ HÀ PHƯƠNG	02/12/2006	*****72	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	B	
333	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG	15/08/2000	*****40	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
334	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	28/06/2008	*****47	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
335	TRẦN THỊ QUẢ	18/06/2002	*****17	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
336	HỦN VI BẢO QUÂN	02/10/2005	*****13	Xã Mường Ham, Tỉnh Nghệ An	x		
337	NGUYỄN VĂN QUÂN	03/04/2008	*****91	Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
338	ĐỖ MINH QUÂN	02/04/2007	*****07	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
339	LÊ VĂN QUANG	01/09/2006	*****84	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
340	TRẦN MINH QUANG	04/06/2008	*****24	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
341	TÔ HUY QUANG	15/04/2008	*****60	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
342	NGUYỄN VĂN QUÝ	25/10/1994	*****84	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
343	NGUYỄN VIỆT QUÝ	06/11/1987	*****05	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
344	NGUYỄN ANH QUÝ	01/06/1984	*****11	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
345	NGUYỄN THỰC QUYÊN	15/02/2008	*****48	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
346	ĐOÀN THỊ QUYÊN	17/04/1999	*****94	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
347	NGUYỄN THỊ HỒNG QUYÊN	28/05/2008	*****38	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
348	NGUYỄN VĂN QUYÊN	23/11/1961	*****00	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
349	TRẦN THỊ QUYẾT	07/01/1992	*****88	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
350	ĐẶNG TRỌNG QUYẾT	15/10/2007	*****46	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
351	NGUYỄN ĐÌNH QUYẾT	18/01/2008	*****51	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
352	HỒ NHƯ QUỲNH	26/04/2008	*****50	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
353	VÕ THÚY QUỲNH	27/12/2007	*****60	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
354	LÊ THỊ QUỲNH	28/10/1995	*****20	Xã Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
355	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	20/11/2007	*****57	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
356	PHẠM THỊ SÂM	12/11/1983	*****27	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
357	HÀ THỊ SAN	21/04/2008	*****43	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
358	NGUYỄN THỊ SÁNG	10/10/1984	*****64	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
359	TRẦN CÔNG SÁNG	14/09/2001	*****64	Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An	x		
360	HÀ THỊ ÁNH SAO	06/01/2008	*****82	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
361	NGUYỄN THỊ SÁU	03/11/1975	*****46	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
362	LÊ THỊ SEN	26/10/1990	*****39	Xã Kỳ Khang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
363	PHÙNG HỒNG SƠN	19/01/2008	*****50	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
364	NGUYỄN VĂN SƠN	06/10/1988	*****06	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
365	NGUYỄN THÀNH SƠN	17/06/2008	*****32	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
366	NGUYỄN THẾ SONG	20/02/1992	*****71	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
367	PHAN THỊ SƯƠNG	25/08/1974	*****45	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
368	TRẦN THỊ SƯƠNG	01/10/1998	*****88	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
369	PHẠM TIẾN TÀI	15/01/2006	*****47	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
370	NGUYỄN ANH TÀI	11/01/2008	*****33	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
371	PHÙNG BÁ TÀI	10/10/1987	*****85	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
372	NGUYỄN MINH TÂM	01/04/2008	*****08	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
373	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	17/06/2008	*****15	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
374	NGUYỄN VĂN THÁI	02/01/2006	*****95	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
375	HỒ ANH THÁI	16/02/2007	*****31	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
376	ĐÀO THỊ THÁI	15/03/1996	*****65	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
377	NGUYỄN VĂN THẮNG	01/05/1986	*****49	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
378	THÁI BÁ VŨ THẮNG	10/02/2007	*****38	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
379	NGUYỄN VĂN THẮNG	28/06/2005	*****19	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
380	HOÀNG THỊ THANH	16/04/2001	*****01	Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	x		
381	LÊ THỊ THANH	22/12/1988	*****05	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
382	TRẦN NGỌC THÀNH	28/06/2008	*****31	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
383	NGUYỄN VĂN THÀNH	16/10/1986	*****34	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
384	NGUYỄN THỊ THÀNH	25/02/2008	*****34	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
385	NGUYỄN THỊ THÀNH	07/04/1983	*****55	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
386	PHAN THẾ THÀNH	10/09/1969	*****10	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
387	NGUYỄN THỊ THÀNH	20/09/1997	*****67	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
388	NGUYỄN THỊ THẢO	05/04/2008	*****00	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
389	LÊ THỊ THẢO	29/07/1993	*****47	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
390	HOÀNG VÕ PHƯƠNG THẢO	01/06/2008	*****64	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
391	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG THẢO	18/03/2008	*****44	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
392	KHA THỊ PHƯƠNG THẢO	14/01/2008	*****26	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		
393	TRẦN THỊ THẢO	10/11/1974	*****90	Xã Thạch Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
394	NGUYỄN THANH THẢO	07/09/2007	*****09	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
395	NGUYỄN THỊ THẢO	10/01/1988	*****96	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
396	NGUYỄN XUÂN THỂ	10/03/1957	*****29	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
397	PHÙNG VĂN THỂ	27/05/1970	*****69	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
398	ĐẶNG THỊ THÊM	10/03/1994	*****9	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
399	CAO THỊ THIẾT	11/02/2008	*****26	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
400	PHẠM THỊ THIẾT	10/10/1994	*****25	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
401	THÁI THỊ THÌN	11/10/1989	*****63	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
402	NGUYỄN BÁ THỊNH	24/03/2008	*****68	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
403	VŨ CÔNG THỊNH	29/04/2008	*****63	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
404	HÀ THỊ THƠ	25/02/1989	*****79	Xã Lấp Vò, Tỉnh Đồng Tháp	x		
405	NGUYỄN THỊ NGỌC THƠ	29/06/2007	*****68	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
406	ĐẶNG THỊ THỎA	16/06/1976	*****31	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
407	HÀ VĂN THỎA	29/06/1999	*****52	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
408	HOÀNG THỊ THU	20/11/2004	*****65	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
409	ĐẬU THỊ THU	25/09/2007	*****86	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		
410	ĐẬU NGUYỄN QUỲNH THU'	28/04/2008	*****12	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
411	HOÀNG VĂN THUẬN	25/05/1983	*****78	Xã Anh Sơn Đông, Tỉnh Nghệ An	x		
412	NGUYỄN VĂN THUẬN	13/06/1995	*****48	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		
413	NGUYỄN THỊ MINH THUẬN	28/08/1971	*****30	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
414	NGUYỄN DUY THỰC	01/02/2008	*****75	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
415	HOÀNG AN THƯƠNG	29/03/2008	*****08	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
416	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	27/03/2008	*****75	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
417	HOÀNG THỊ HOÀI THƯƠNG	30/04/2008	*****89	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
418	CHU THỊ HOÀI THƯƠNG	11/03/2008	*****67	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
419	HỒ NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	22/11/2007	*****46	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
420	HOÀNG THỊ THỦY	19/06/1973	*****60	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
421	PHẠM THỊ THỦY	10/10/1992	*****65	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x		
422	NGUYỄN THỊ THỦY	05/09/1983	*****43	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
423	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	22/06/2008	*****30	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
424	NGUYỄN THÙY TIÊN	29/06/2008	*****13	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
425	NGUYỄN HỒNG TIẾN	24/06/2008	*****80	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
426	NGUYỄN SỸ NHẬT TIẾN	17/06/2008	*****90	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
427	NGUYỄN MINH TIẾN	07/11/1988	*****02	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
428	NGUYỄN VĂN TÌNH	09/10/1991	*****69	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
429	TRẦN VĂN TOÀN	16/05/2008	*****95	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
430	LÊ THỊ TRÀ	22/06/2008	*****85	Xã Thành Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
431	TRẦN THỊ HƯƠNG TRÀ	13/01/2008	*****39	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
432	HOÀNG THỊ BẢO TRÂM	06/01/2008	*****39	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
433	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	06/06/2008	*****58	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
434	CHẾ NGỌC BẢO TRÂM	26/06/2007	*****70	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
435	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	22/08/2006	*****92	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
436	CAO THỊ MINH TRANG	12/06/2008	*****71	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
437	NGUYỄN QUỲNH TRANG	20/11/2007	*****83	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
438	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	18/11/2005	*****64	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
439	HOÀNG THỊ TRANG	18/03/2006	*****54	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
440	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG TRANG	23/06/2008	*****01	Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
441	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	09/06/2008	*****46	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
442	TRẦN THỊ TRANG	05/10/1994	*****04	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
443	HOÀNG THỊ TRANG	05/11/2000	*****29	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B11	
444	ĐẶNG THỊ MINH TRANG	04/02/2008	*****70	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
445	ĐẶNG THUY TRANG	05/06/2008	*****23	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
446	TRẦN THỊ TRANG	15/12/1999	*****02	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
447	NGUYỄN THỊ TRANG	10/05/1977	*****98	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
448	NGUYỄN QUỲNH TRANG	27/07/1999	*****31	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
449	NGUYỄN THỊ THUY TRANG	21/07/2007	*****43	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
450	NGUYỄN THỊ TRANG	02/01/2007	*****70	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
451	NGUYỄN THỊ TRÍ	26/11/1989	*****96	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		
452	VƯƠNG KIM QUỐC TRIỀU	29/03/2008	*****89	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
453	NGUYỄN THỊ TRỮ	26/04/2004	*****12	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
454	NGUYỄN THỊ TRÚC	17/10/1992	*****70	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
455	TRẦN VĂN TRUNG	22/02/2008	*****36	Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
456	HOÀNG ĐỨC TRUNG	19/05/2008	*****52	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
457	NGUYỄN DUY TRUNG	27/04/2008	*****68	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
458	NGUYỄN KHẮC TRUNG	04/02/2008	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
459	PHAN VĂN TRƯỜNG	19/11/1981	*****17	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
460	VÕ THỊ CẨM TÚ	10/02/2008	*****27	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
461	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	21/03/2007	*****40	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
462	DƯƠNG ĐÌNH TÚ	28/02/2008	*****59	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
463	LANG THỊ CẨM TÚ	09/01/2008	*****21	Xã Muồng Quàng, Tỉnh Nghệ An	x		
464	VŨ THANH TÚ	04/03/2007	*****12	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		
465	TRẦN HUY TÚ	27/01/2002	*****04	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
466	NGUYỄN ANH TÚ	27/01/2002	*****25	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
467	NGUYỄN THỊ TÚ	15/01/2000	*****60	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
468	PHAN LÊ ANH TUẤN	11/02/2008	*****48	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
469	MAI VĂN TUẤN	30/03/2003	*****84	Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
470	PHẠM ANH TUẤN	01/01/2008	*****46	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
471	HỒ ANH TUẤN	22/03/2008	*****66	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
472	LÊ ĐÌNH TUẤN	13/10/2006	*****41	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
473	PHAN ANH TUẤN	25/06/2008	*****67	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
474	PHẠM HỮU TÙNG	23/06/1995	*****09	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
475	NGUYỄN QUANG TÙNG	19/01/2008	*****01	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
476	NGUYỄN XUÂN TÙNG	03/10/2000	*****47	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
477	PHAN THANH TÙNG	01/04/2008	*****23	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
478	NGUYỄN THANH TUỜNG	12/05/2008	*****65	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
479	VĂN TIẾN TUYỀN	22/05/2008	*****97	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
480	NGUYỄN THỊ TUYẾT	06/06/1975	*****17	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
481	PHÙNG THẢO UYÊN	14/01/2007	*****71	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
482	TRẦN THỊ TÂM UYÊN	05/02/2008	*****30	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
483	HỒ PHƯƠNG UYÊN	09/03/2008	*****12	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
484	ĐINH THỰC UYÊN	28/03/2008	*****98	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
485	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	05/04/2007	*****63	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
486	LƯƠNG THỊ MAY VÂN	08/05/2008	*****63	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
487	LƯU THỊ THANH VÂN	03/02/2008	*****66	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
488	NGUYỄN THỊ HÀ VI	09/09/2007	*****51	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
489	VŨ THỊ VI	23/04/1993	*****84	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		
490	PHAN VĂN VIỆT	13/12/1995	*****76	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
491	TÔ THỊ VINH	17/02/1985	*****43	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		
492	TRẦN KHẮC VINH	17/06/2008	*****80	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
493	TRẦN VĂN VINH	18/12/2007	*****04	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
494	PHẠM QUANG VINH	05/05/2008	*****86	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
495	NGUYỄN THỊ VINH	12/10/1984	*****92	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
496	ĐOÀN CÔNG VĨNH	01/04/1973	*****82	Xã Đức Minh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
497	TRẦN VĂN VŨ	05/04/2008	*****48	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
498	BÙI ĐÌNH VƯƠNG	16/07/1992	*****09	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
499	HOÀNG TRÀ VY	09/10/2006	*****18	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
500	NGUYỄN TƯỜNG VY	18/01/2008	*****24	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
501	PHẠM HỒ THẢO VY	28/09/2004	*****37	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
502	TRẦN THỊ THÙY VY	04/02/2008	*****01	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
503	NGUYỄN THỊ XUÂN	08/07/1969	*****53	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		
504	NGUYỄN THỊ XUÂN	22/10/1986	*****23	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
505	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	02/06/2008	*****44	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
506	LÊ THỊ HẢI YẾN	24/02/2007	*****93	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
507	NGUYỄN THỊ YẾN	23/11/1995	*****47	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
508	NGUYỄN THỊ YẾN	08/05/1986	*****53	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		
509	LỖ Y YẾN	06/09/2007	*****02	Xã Na Ngòi, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
510	LŨ THỊ YẾN	11/12/2004	*****40	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
511	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	23/02/2008	*****01	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		

Số: /QĐ-PC08

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

TRƯỞNG PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Đội trưởng Đội Sát hạch, cấp Giấy phép lái xe.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 448 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 25/6/2026 tại Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Sông Biển, địa chỉ: số 26 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Minh Sơn, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Bùi Thái Cường, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Lý Ngọc Hùng, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Sông Biển, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập

biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc
- Đ/c PGĐ Phụ trách
- Cục C08 BCA
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lục).

} (để báo cáo)



TRƯỞNG PHÒNG

Đại tá Lê Thanh Nghị

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PC08 ngày /7/2026 của Phòng CSGT)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Bùi Thái Cường	Sát hạch viên
2	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên
3	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
4	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 1693/QĐ-PC08 ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Phòng Cảnh sát giao thông)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	ĐUỜNG TRẦN BẢO AN	06/06/2008	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
2	TRẦN THỊ THÚY AN	01/12/2007	*****22	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
3	LÊ THỊ THÚY AN	10/01/2007	*****40	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
4	NGUYỄN THÚY AN	28/10/2007	*****43	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
5	NGUYỄN HÀ ANH	22/05/2008	*****24	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
6	NGUYỄN HOÀNG ANH	24/03/2008	*****18	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
7	HOÀNG HỒ PHƯƠNG ANH	31/12/2007	*****95	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
8	NGUYỄN TUẤN ANH	03/03/2008	*****41	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
9	TRẦN HẢI ANH	17/02/2008	*****07	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
10	TRẦN HOÀNG VIỆT ANH	10/05/2008	*****34	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
11	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	23/06/2008	*****80	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
12	NGUYỄN TIỂU BĂNG	17/06/2008	*****27	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
13	NGÔ THÁI BẢO	02/01/2008	*****85	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
14	VÕ QUỐC BẢO	06/03/2003	*****69	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
15	NGUYỄN THÁI BẢO	08/01/2008	*****94	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
16	NGUYỄN THANH BẢO	20/06/2008	*****68	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
17	NGUYỄN TRẦN GIA BẢO	25/01/2008	*****86	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
18	TRẦN VĂN BẢO	04/04/2008	*****16	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
19	LÊ ĐỨC BỀN	28/08/2007	*****39	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
20	ĐINH THỊ BÍCH	22/03/1974	*****20	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
21	ĐINH THANH BÌNH	18/02/2008	*****15	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
22	NGUYỄN THANH BÌNH	26/12/2007	*****63	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
23	LƯU HUYỀN CHI	02/01/2008	*****28	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
24	LÊ QUỲNH CHI	20/10/2007	*****51	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
25	TRẦN QUỐC CHUNG	28/10/1993	*****45	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
26	ĐẶNG BÁ THÀNH CÔNG	17/06/2008	*****24	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
27	NGUYỄN VIỆT CÔNG	15/06/2008	*****76	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
28	TRỊNH MẠNH CƯỜNG	08/06/2008	*****88	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
29	HỒ NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	12/05/2006	*****19	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
30	PHAN NGUYỄN THẾ CƯỜNG	22/03/2008	*****28	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
31	HOÀNG ĐÌNH CƯỜNG	20/09/1992	*****82	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x	C	
32	TRẦN THỊ LINH ĐAN	20/06/2008	*****21	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
33	HỒ HÀ ĐAN	24/04/2008	*****96	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
34	TRẦN THẾ ĐAN	29/03/2008	*****41	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
35	VƯƠNG NGUYỄN THẢO ĐAN	29/08/2007	*****32	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
36	NGUYỄN VĂN HẢI ĐĂNG	16/08/2007	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
37	NGUYỄN HỮU ĐẠT	19/06/2008	*****36	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
38	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	15/03/2005	*****74	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
39	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	07/05/2008	*****76	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
40	TRẦN VĂN ĐẠT	06/11/2007	*****58	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
41	HOÀNG NGỌC DIỆP	22/04/2008	*****16	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
42	TRẦN NGỌC DIỆP	01/01/2008	*****20	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
43	THÁI THỊ DOAN	15/06/2008	*****33	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
44	TRẦN ĐỨC	06/09/1993	*****18	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
45	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	08/01/2008	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
46	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	15/05/2008	*****95	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
47	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	28/02/2008	*****54	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
48	DƯƠNG THỦY DUNG	02/02/2008	*****15	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
49	NGUYỄN THỊ KHÁNH DUNG	30/10/2003	*****45	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
50	NGUYỄN TRỌNG DỪNG	24/03/2008	*****78	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
51	NGUYỄN ANH DŨNG	05/04/2008	*****66	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
52	GIẢN VIỆT DŨNG	31/01/2008	*****62	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
53	NGUYỄN BÁ DŨNG	03/04/2008	*****66	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
54	PHẠM ANH DŨNG	22/06/2007	*****00	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
55	LÊ NGUYỄN DŨNG	09/04/2008	*****61	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		
56	PHAN VIỆT DŨNG	26/06/2008	*****15	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
57	CAO QUANG DŨNG	12/01/2008	*****98	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
58	NGUYỄN TUẤN DŨNG	23/05/2008	*****61	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
59	VŨ HỒ ANH DŨNG	12/02/2008	*****25	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
60	ĐẬU QUANG DŨNG	24/06/2008	*****38	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
61	HÀ TIẾN DŨNG	09/01/2008	*****30	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
62	NGUYỄN TRỌNG TÙNG DƯƠNG	17/05/2008	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
63	NGUYỄN TUẤN DUY	16/01/2008	*****84	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
64	NGUYỄN DUY DUY	29/05/2008	*****13	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
65	NGUYỄN ĐÌNH DUY	22/01/2008	*****45	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
66	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	07/06/2008	*****67	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
67	TRẦN THỊ THU HÀ	16/09/2007	*****62	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
68	LÊ DOÃN HÀ	21/06/2008	*****01	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
69	LÔ VIỆT HÀ	22/06/2007	*****18	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
70	PHẠM NGỌC HÀ	18/03/2008	*****81	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
71	TRẦN HOÀNG HẢI	12/05/2008	*****39	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
72	NGUYỄN ĐÌNH HẢI	27/05/2008	*****15	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
73	NGUYỄN SỸ HẢI	21/03/1985	*****65	Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	
74	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	18/12/2007	*****90	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
75	TRẦN VĂN HÂN	27/08/2007	*****00	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
76	PHẠM THỊ HOÀI HẠNH	18/01/1983	*****05	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
77	PHẠM THU HIỀN	28/02/2008	*****80	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
78	VÕ THỊ THANH HIỀN	21/01/2008	*****21	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
79	LÊ DOÃN HIẾU	19/04/2008	*****59	Xã Tứ Mỹ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
80	NGUYỄN THỊ HIẾU	14/01/2008	*****56	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
81	NGUYỄN TRUNG HIẾU	13/06/2008	*****81	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
82	VÕ MINH HIẾU	27/07/2007	*****53	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
83	ĐẶNG VIỆT HOÀNG	02/04/2008	*****84	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
84	LÊ NGUYỄN HUY HOÀNG	07/12/2007	*****85	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
85	ĐẶNG THỊ BAN HỒNG	14/11/2007	*****54	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		
86	NGUYỄN THỊ HUỆ	11/06/1985	*****32	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
87	HỒ CÔNG HÙNG	03/10/2007	*****91	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		
88	TRẦN MẠNH HÙNG	18/06/2008	*****83	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
89	NGUYỄN XUÂN HÙNG	20/06/2008	*****47	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
90	LÊ PHI HÙNG	10/06/2008	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
91	NGUYỄN CẢNH HƯNG	07/01/2008	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
92	NGUYỄN VĂN HUNG	09/06/2008	*****25	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
93	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	24/01/2008	*****55	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
94	HÀ THỊ THANH HƯƠNG	11/01/2008	*****08	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
95	LÊ VIẾT HUY	27/05/2008	*****77	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
96	HỒ GIA HUY	23/06/2008	*****43	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
97	NGUYỄN GIANG HUY	16/02/2008	*****07	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
98	VƯƠNG KIM HUY	28/06/2008	*****98	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
99	NGUYỄN ĐÌNH HUY	15/02/2005	*****31	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
100	NGUYỄN TUẤN HUY	12/02/2008	*****33	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
101	NGUYỄN PHÚC GIA HUY	29/01/2008	*****75	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
102	ĐẶNG THỊ HUYỀN	03/11/2007	*****81	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
103	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	21/06/2008	*****60	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
104	LÊ THỊ MINH HUYỀN	25/02/2005	*****09	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
105	DƯƠNG KHÁNH HUYỀN	12/03/2008	*****86	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
106	NGUYỄN THỊ HUYỀN	26/12/1997	*****32	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
107	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	18/07/2005	*****92	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
108	NGUYỄN MINH KHÁNH	10/09/1989	*****10	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
109	NGUYỄN DUY KHÁNH	17/04/2008	*****44	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
110	NGUYỄN DUY KHÁNH	03/04/2008	*****43	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
111	ĐÀM XUÂN KHOA	29/01/2008	*****76	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
112	PHẠM TUẤN KHÔI	03/01/2008	*****20	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
113	PHẠM TRUNG KIÊN	23/03/2006	*****79	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
114	NGUYỄN THỊ VÂN KIỀU	06/06/2004	*****37	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
115	NGUYỄN HÀ LÂM	08/06/2008	*****84	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
116	NGUYỄN THỪA PHÚ LÂM	06/05/2008	*****67	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
117	NGÔ QUANG LÂM	26/03/2008	*****55	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
118	NGUYỄN VĂN LỊCH	09/10/1996	*****28	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
119	ĐẶNG THỊ BẢO LINH	17/06/2008	*****58	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
120	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	09/06/2008	*****42	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
121	NGUYỄN NHẬT LINH	25/06/2008	*****39	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
122	NGUYỄN ĐẶNG KHÁNH LINH	04/04/2008	*****78	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
123	PHẠM THỊ HUYỀN LINH	20/05/2008	*****48	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
124	LÊ HÀ LINH	14/05/2008	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
125	LÊ TRẦN KHÁNH LINH	18/05/2008	*****54	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
126	NGUYỄN DUY KHÁNH LINH	11/01/2008	*****98	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
127	PHẠM THỊ DIỆU LINH	04/03/2008	*****81	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
128	THÁI KHÁNH LINH	17/11/2005	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
129	TRẦN NGỌC LINH	19/02/2008	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
130	TRẦN NGỌC KHÁNH LINH	03/02/2008	*****67	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
131	TRẦN NGUYỄN DIỆU LINH	25/01/2007	*****16	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
132	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	11/09/2007	*****52	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
133	VÕ THỊ THÙY LINH	27/06/2008	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
134	LÊ MINH LONG	09/05/2008	*****70	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
135	NGUYỄN VĂN LONG	12/01/2008	*****37	Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
136	HOÀNG LỰC	02/02/2008	*****73	Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
137	TRẦN ĐÌNH LƯƠNG	25/05/2008	*****48	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
138	HOÀNG TUYẾT MAI	01/01/2008	*****25	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
139	NGUYỄN CHÍ MẠNH	22/05/1981	*****57	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	C1	
140	TRỊNH DUY MẠNH	18/01/2008	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
141	HOÀNG MẠNH	16/01/2008	*****36	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
142	HOÀNG NGHĨA MẠNH	03/06/2008	*****99	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
143	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	10/05/2008	*****84	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
144	LƯƠNG VĂN MẠNH	16/09/2004	*****86	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
145	NGUYỄN BÌNH MINH	14/01/2008	*****004	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
146	TẠ QUANG MINH	20/06/2008	*****33	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
147	ĐINH QUANG MINH	06/06/2008	*****58	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
148	NGUYỄN ĐÌNH MINH	26/03/2008	*****70	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
149	NGUYỄN QUANG MINH	04/01/2008	*****09	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
150	NGUYỄN TRỌNG QUANG MINH	20/04/2008	*****04	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
151	TỔNG TUYẾT MINH	10/03/2006	*****73	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	B	
152	HỒ NHẬT MINH	25/05/2008	*****17	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
153	VŨ THỊ TRÀ MY	05/01/2008	*****94	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
154	NGUYỄN HỮU THÀNH NAM	14/06/2008	*****35	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
155	TRẦN NHẬT NAM	10/01/2008	*****05	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
156	CAO VĂN NAM	24/06/2008	*****51	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
157	LÝ QUỲNH NGA	13/03/2008	*****01	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
158	TRẦN HUY NGHĨA	12/04/2008	*****77	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
159	LÊ KHÁNH NGỌC	03/05/2008	*****70	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
160	PHẠM NGUYỄN BẢO NGỌC	04/12/2007	*****67	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
161	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	29/05/2008	*****10	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
162	LÊ XUÂN NGUYỄN	13/05/1990	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
163	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	14/01/2008	*****21	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
164	VÕ TRẦN ĐĂNG NGUYỄN	26/06/2008	*****40	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
165	NGUYỄN TIẾN NHÂN	26/04/2008	*****25	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
166	NGUYỄN VĂN NHẬT	10/03/2008	*****55	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
167	LÊ ĐÌNH NHẬT	10/06/2008	*****37	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
168	LÊ VIỆT NHẬT	19/06/2008	*****32	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
169	PHẠM VÕ YẾN NHI	24/05/2006	*****48	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
170	ĐOÀN THỊ YẾN NHI	21/01/2008	*****36	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
171	TRẦN YẾN NHI	05/01/2007	*****21	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
172	LÊ THỊ NGỌC NHI	21/02/2008	*****87	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
173	NGUYỄN NGỌC TÚ NHI	03/03/2008	*****32	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
174	VÕ NGỌC NHI	11/01/2006	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
175	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHI	26/02/2008	*****37	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
176	HOÀNG THỊ YẾN NHI	23/04/2005	*****55	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
177	TRẦN VÕ QUỲNH NHƯ	07/02/2008	*****39	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
178	ĐINH THỊ QUỲNH NHƯ	18/04/2008	*****11	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
179	LÊ THỊ KHÁNH NHƯ	22/05/2008	*****43	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
180	NGUYỄN HÀ NHƯ	23/06/2008	*****20	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
181	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	23/06/2008	*****97	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
182	PHẠM QUỲNH NHƯ	12/05/2008	*****89	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
183	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	09/02/2008	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
184	TRẦN TRÀ NI	29/01/2008	*****06	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
185	LÊ HẢI NINH	27/11/1995	*****61	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
186	PHÙNG THỊ KIỀU OANH	16/06/2008	*****01	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
187	NGUYỄN CÔNG PHÁP	08/06/2008	*****10	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
188	NGUYỄN TRẦN PHÁT	28/03/2008	*****74	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
189	PHẠM ANH PHÁT	19/04/2007	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
190	NGUYỄN ĐÌNH PHI	20/06/2008	*****30	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
191	NGUYỄN ĐÌNH PHÚ	17/06/2007	*****28	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
192	NGUYỄN HOÀNG BẢO PHÚC	24/06/2008	*****38	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
193	TRẦN ĐĂNG HỒNG PHÚC	31/01/2008	*****25	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
194	BÙI CÔNG PHÚC	17/01/2008	*****12	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
195	VŨ THỊ LAN PHƯƠNG	16/05/1994	*****00	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
196	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	18/03/2008	*****40	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
197	VŨ MINH PHƯƠNG	21/11/2001	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
198	CHU HOÀNG QUÂN	06/03/2008	*****47	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
199	TRẦN VIỆT QUÂN	21/05/2008	*****27	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
200	PHAN ANH QUÂN	15/01/2008	*****60	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
201	LÊ MINH QUÂN	17/01/2008	*****44	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
202	LÊ TRUNG QUÂN	18/03/2005	*****95	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
203	PHAN MINH QUÂN	25/05/2008	*****31	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
204	DƯƠNG NGUYỄN HOÀNG QUÂN	14/04/2007	*****09	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
205	ĐINH NHẬT QUANG	07/04/2008	*****85	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
206	MAI LÊ QUÝ	18/06/2007	*****23	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
207	DƯƠNG THỊ QUỲNH	19/09/2003	*****38	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
208	PHẠM NHƯ QUỲNH	23/11/2007	*****96	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
209	BÙI DƯƠNG YẾN SAN	13/11/2004	*****20	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
210	NGUYỄN QUANG SANG	12/06/2008	*****56	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
211	NGUYỄN QUANG SÁNG	13/02/2007	*****78	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
212	NGUYỄN XUÂN SƠN	03/03/2008	*****39	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
213	NGÔ THÁI SƠN	05/06/2008	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
214	ĐÀM MẠNH SƠN	03/02/2008	*****70	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
215	NGUYỄN ĐỨC TÀI	04/04/2008	*****42	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
216	BÙI THỊ TÂM	15/06/2008	*****00	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
217	PHẠM NGUYỄN MINH TÂM	19/02/2008	*****94	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		
218	HỒ VĂN TÂN	25/05/2008	*****79	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
219	PHẠM THỊ TÂN	05/02/1998	*****80	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
220	NGUYỄN KHẮC THẮNG	24/10/1974	*****62	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	C1	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
221	ĐINH HỮU THẮNG	01/04/2008	*****13	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
222	HUỲNH NGỌC THẮNG	09/02/2008	*****06	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
223	LÊ BÙI TRUNG THÀNH	24/03/2007	*****39	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
224	NGUYỄN TRUNG THÀNH	28/03/2008	*****31	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
225	NGÔ THÀNH	06/02/2008	*****73	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
226	NGUYỄN VĂN THÀNH	10/05/1994	*****24	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	
227	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	20/01/2008	*****79	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
228	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	02/01/2008	*****23	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
229	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	27/02/2008	*****88	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
230	ĐẶNG THỊ ANH THƠ	11/02/2008	*****03	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
231	NGUYỄN THỊ THƠM	29/01/2008	*****88	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
232	BÙI THỊ THU	15/04/1986	*****83	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
233	TRẦN THỊ ANH THƯ	03/02/2008	*****42	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
234	PHAN THỊ THUẬN	19/04/1998	*****73	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
235	LÊ VĂN THUẬN	05/03/2008	*****80	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
236	PHẠM THỊ HUY THỰC	13/06/2008	*****39	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
237	LÊ THỊ DIỄM THƯƠNG	12/06/2008	*****69	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
238	ĐẶNG THỊ QUỲNH THƯƠNG	19/06/2008	*****64	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
239	HOÀNG THỊ THÚY THƯƠNG	05/05/2007	*****21	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
240	QUẾ THỊ HOÀI THƯƠNG	17/03/2008	*****04	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
241	ĐẬU THỊ THƯƠNG	15/06/2008	*****38	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
242	NGŨ THỊ THÚY	13/01/1990	*****12	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
243	PHẠM THỊ THU THỦY	21/05/1974	*****56	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
244	PHAN KHÁNH THY	15/05/2008	*****49	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
245	CAO SỸ TIẾN	20/09/2004	*****12	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
246	NGUYỄN MINH TOÀN	07/01/2008	*****33	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
247	NGUYỄN THANH TRÀ	01/02/2007	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
248	LÔ THANH TRÁC	25/04/2008	*****94	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
249	ĐẬU THỊ THÙY TRÂM	16/06/2008	*****51	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
250	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	13/06/2008	*****16	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
251	CHU THỊ BẢO TRÂM	15/05/2008	*****20	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
252	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	17/04/2008	*****89	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
253	LÊ LƯƠNG BẢO TRÂM	06/01/2008	*****55	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
254	NGUYỄN LÊ BẢO TRÂM	06/06/2008	*****93	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
255	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	30/03/2008	*****45	Phường Vinh Lộc , Tỉnh Nghệ An	x		
256	TRẦN THỊ THÙY TRANG	13/05/2008	*****26	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
257	HOÀNG QUỲNH TRANG	15/04/2008	*****60	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
258	LÊ NGÔ QUỲNH TRANG	06/06/2005	*****08	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
259	PHẠM HƯƠNG TRANG	06/01/2006	*****30	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
260	TRẦN THỊ HÀ TRANG	28/03/2008	*****19	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
261	HOÀNG THỊ TRANG	04/01/2004	*****59	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x	B	
262	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	01/05/2008	*****68	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
263	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	12/06/2008	*****91	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
264	HỒ THỊ HÀ TRANG	15/01/2008	*****14	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
265	VŨ ĐỨC TRỌNG	21/04/2008	*****42	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
266	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	31/01/2008	*****97	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
267	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	22/04/2008	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
268	TRẦN XUÂN TRƯỜNG	06/01/2008	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
269	LÔ THỊ THANH TÚ	10/02/1993	*****37	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
270	TRƯƠNG THÁI TÚ	01/01/2008	*****12	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
271	NGUYỄN THÁI TÚ	07/06/2008	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	ĐẶNG DUY TUẤN TÚ	28/04/2008	*****65	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
273	PHẠM QUANG TUẤN	22/06/2008	*****31	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
274	NGUYỄN ĐÌNH ANH TUẤN	08/06/2008	*****48	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
275	VƯƠNG ĐÌNH TUẤN	27/11/2005	*****47	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
276	LƯƠNG LÊ THỂ TUỆ	06/05/2008	*****83	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
277	TRẦN ĐỨC TUỆ	19/02/2008	*****10	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
278	LƯU THỊ THANH TUYỀN	25/06/2008	*****87	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
279	LÊ VŨ NGỌC VÂN	21/06/2008	*****67	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
280	LÊ HOÀNG VIỆT	24/03/2008	*****36	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
281	NGUYỄN SỸ ĐỨC VŨ	10/02/2008	*****24	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
282	NGUYỄN VÕ HOÀNG VŨ	20/06/2008	*****79	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
283	HOÀNG VŨ	04/03/2008	*****63	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
284	TRẦN LONG VŨ	02/01/2008	*****86	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
285	PHẠM HUY NGUYỄN VŨ	01/12/2006	*****30	Phường Thanh Thủy, Thành phố Huế	x		
286	HÀ THỊ PHƯƠNG VY	01/06/2008	*****17	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
287	PHÙNG THẢO VY	11/03/2008	*****22	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
288	TRẦN THỊ HÀ VY	07/02/2008	*****10	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
289	PHẠM NGUYỄN KHÁNH VY	05/06/2008	*****25	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
290	NGUYỄN BẢO VY	11/06/2008	*****48	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
291	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	17/04/2008	*****75	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
292	ĐẶNG VĂN ANH	15/03/2007	*****16	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
293	TRẦN MINH CẢNH	10/06/2007	*****30	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
294	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	06/05/2007	*****94	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
295	PHẠM TIẾN THÀNH	04/12/2006	*****17	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
296	HÀ THỊ PHƯƠNG ANH	17/07/2007	*****21	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
297	ĐẬU THỊ KIM CHI	26/06/2007	*****66	Xã Xuân Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
298	CAO THỊ CHUNG	20/02/1984	*****01	Xã Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
299	NGUYỄN QUỲNH TRÂM	02/07/2007	*****90	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
300	NGUYỄN CHÍNH NHÂN	01/08/2007	*****47	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
301	TRẦN VĂN HOÀN	22/10/2007	*****45	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
302	BÙI ĐÌNH HOÀNG VIỆT	26/09/2006	*****77	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
303	PHẠM VĂN ĐẠT	08/11/2007	*****18	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
304	NGUYỄN MẠNH HUY	24/09/2007	*****73	Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
305	NGUYỄN VĂN HUY	06/09/1996	*****84	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
306	PHAN NGUYỄN QUỲNH ANH	29/12/2007	*****84	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
307	NGUYỄN THỊ DUNG	10/09/1973	*****57	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
308	NGUYỄN THỊ HẠNH	12/10/1979	*****61	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
309	NGUYỄN THỊ HỒNG	05/12/1981	*****32	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
310	TRẦN THỊ HUYỀN	10/10/1968	*****08	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		
311	LÊ THỊ XUÂN QUỲNH	23/04/2006	*****03	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
312	NGUYỄN THỊ SONG	26/09/2004	*****94	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
313	NGUYỄN THỊ KIM CHI	14/03/2007	*****61	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
314	LÊ QUANG DŨNG	19/06/2007	*****04	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
315	TRẦN ANH HÙNG	19/10/2007	*****31	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
316	CAO THỊ HUY	10/11/1974	*****40	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
317	NGUYỄN TÙNG LÂM	17/01/2008	*****86	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
318	NGUYỄN THỊ MÀU	12/03/1998	*****84	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x	B	
319	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	10/10/1972	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
320	VÕ QUỐC HIẾU	02/01/2008	*****82	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
321	NGUYỄN HỮU HOÀNG	01/01/2008	*****22	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
322	NGUYỄN ĐÌNH HUY	15/09/2005	*****44	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
323	NGUYỄN HỮU SỸ	20/01/2007	*****02	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
324	NGUYỄN HỮU THÁI	20/07/1982	*****37	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
325	NGUYỄN THỊ THUƠNG	06/05/1994	*****15	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		
326	HỒ QUỲNH ANH	13/12/2007	*****47	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
327	HÀ VI CẨM	27/04/2007	*****81	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
328	LÊ DOÃN BẢO CƯỜNG	12/09/2005	*****16	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
329	PHAN THỊ HIỀN	20/11/1973	*****66	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
330	TRẦN ĐỨC HỮU	20/02/2008	*****70	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
331	CHU THỊ PHƯƠNG	15/09/1986	*****08	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
332	NGUYỄN THỊ THÂN	07/08/1968	*****19	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
333	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	28/07/2007	*****23	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
334	TRƯƠNG VĂN HẢI	24/11/1997	*****77	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Hải Phòng	x		
335	NGUYỄN THỊ VÂN	05/05/1980	*****34	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
336	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	15/03/2008	*****73	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
337	BÙI ĐÌNH CHIẾN	20/03/1997	*****45	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		
338	PHAN THỊ THU DUNG	16/03/2008	*****52	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
339	NGUYỄN ĐÌNH HIỀN	20/12/1971	*****87	Xã Lộc Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
340	TRỊNH THANH HOÀN	07/04/2008	*****06	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
341	LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN	18/06/1997	*****70	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
342	ĐÀO DANH KHÁNH	15/10/2007	*****08	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
343	LÊ ĐỨC MẠNH	13/10/1996	*****88	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		
344	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	24/03/2008	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
345	NGUYỄN CHU ĐỨC SONG	07/10/2007	*****15	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
346	HỒ NGUYỄN ĐÌNH TÂM	16/03/2008	*****99	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
347	NGUYỄN QUỐC TÍNH	27/01/1979	*****10	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
348	NGUYỄN NGỌC TOẢN	17/11/2000	*****01	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
349	NGÔ ĐOÀN QUỲNH TRANG	08/01/2008	*****23	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
350	NGUYỄN CẢNH HOÀNG VŨ	08/02/2008	*****73	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
351	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	14/03/2008	*****62	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
352	VI ĐỨC ÁNH	25/09/2007	*****17	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
353	HOÀNG THÚY AN	21/01/2008	*****72	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
354	HÀ VĂN BÌNH	17/09/1977	*****35	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
355	NGUYỄN BẢO CHÂN	16/03/2008	*****57	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
356	CAO ĐĂNG THÀNH ĐẠT	06/02/2008	*****52	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
357	PHAN BÙI ĐẠT	09/02/2008	*****76	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
358	NGUYỄN TRẦN ANH DUY	07/04/2008	*****78	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
359	HOÀNG TRƯỜNG ĐÔNG	18/01/2008	*****13	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
360	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	04/04/2007	*****84	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
361	NGÔ VĂN GIÁP	11/01/2008	*****24	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
362	PHAN BÍCH HẰNG	06/03/2008	*****77	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
363	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	08/04/2008	*****14	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
364	NGUYỄN THANH HUYỀN	10/12/2007	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
365	NGUYỄN HỮU NAM KHÁNH	21/04/2008	*****65	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
366	HOÀNG PHÚC THUỜNG KIẾT	26/03/2008	*****24	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
367	VÕ NGỌC MAI	13/04/2008	*****50	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
368	NGUYỄN VĂN NGA	05/02/2008	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
369	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	13/04/2001	*****79	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
370	HOÀNG THỊ LINH NHÂM	12/04/2008	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
371	NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ	20/01/2008	*****61	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
372	ĐINH VĂN PHÙNG	30/01/2008	*****68	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
373	NGUYỄN VĂN QUANG	07/03/2008	*****17	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
374	NGUYỄN VĂN QUỐC	23/04/2008	*****88	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
375	HOÀNG THỊ DIỆM QUỲNH	16/02/2008	*****49	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
376	TRẦN PHÚC THỊNH	23/04/2008	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
377	PHẠM LONG THỤY	21/03/2008	*****19	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
378	NGUYỄN MAI TRANG	06/03/2008	*****92	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
379	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	29/04/2008	*****03	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
380	PHẠM ĐỨC TRÍ	30/01/2008	*****42	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
381	LÊ ANH TUẤN	08/12/2007	*****06	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
382	TRẦN CHU THU UYÊN	31/03/2008	*****98	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
383	NGUYỄN TƯỜNG VI	29/01/2008	*****93	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
384	ĐẶNG THUY ANH	07/05/2007	*****59	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
385	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	23/05/2008	*****85	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
386	PHAN VĂN BẢO	22/05/2008	*****51	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
387	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	29/05/2008	*****38	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
388	VI VĂN ĐÌNH	05/05/1997	*****55	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	
389	HỒ THỊ DỊU	07/07/2006	*****40	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x		
390	HỒ TRUNG ĐỨC	20/02/2006	*****98	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
391	NGÔ SỸ ĐỨC	15/04/1977	*****60	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	
392	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	10/11/2007	*****14	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
393	NGUYỄN VĂN DŨNG	16/08/1982	*****25	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
394	NGUYỄN TRƯỜNG DŨNG	04/05/2008	*****27	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
395	LÊ THỊ DUYÊN	09/05/2008	*****70	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
396	VÕ THỊ HỒNG GIANG	13/04/2008	*****38	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
397	NGUYỄN VĂN HẢO	10/10/1969	*****79	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
398	HOÀNG MINH HIẾU	20/02/2008	*****09	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
399	NGUYỄN THỊ HOA	08/11/1993	*****38	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
400	NGUYỄN THỊ HÒA	10/05/1975	*****81	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
401	NGUYỄN THỊ HUỆ	16/09/1989	*****96	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
402	HỒ NGỌC QUANG HÙNG	10/05/2008	*****27	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
403	LÊ NGUYỄN HÙNG	16/11/2004	*****50	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
404	VÕ THỊ XUÂN HƯƠNG	27/12/2000	*****92	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
405	HOÀNG THỊ HƯỜNG	01/06/2008	*****23	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
406	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	04/06/1977	*****40	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
407	DƯƠNG TRÍ HUY	01/06/2007	*****65	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
408	TRẦN NGUYỄN ANH KIẾT	17/05/2008	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
409	HỒ THỊ XUÂN LAM	21/03/2008	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
410	THÁI THÙY LINH	24/08/2007	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
411	LÊ CẨM LY	04/03/2008	*****02	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
412	HỒ THỊ MỸ	16/10/1994	*****52	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
413	THÁI THỊ MỸ	27/07/1986	*****49	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
414	NGUYỄN LÊ NA	06/01/2008	*****39	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
415	TRẦN THỊ LÊ NA	01/06/2008	*****95	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
416	HỒ LY NA	20/02/2008	*****02	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
417	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	29/04/2008	*****38	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
418	NGUYỄN GIẢNG NHI	28/05/2008	*****01	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
419	HỒ THỊ QUỲNH NHƯ	15/08/2004	*****84	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
420	TRẦN ĐÌNH PHƯỢNG	10/09/1964	*****15	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
421	ĐẶNG HOÀNG QUÂN	17/05/2008	*****43	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
422	LIU THỊ HỒNG QUYÊN	15/05/2008	*****63	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
423	TRẦN ĐÌNH SÁNG	02/06/2008	*****97	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
424	NGUYỄN THỊ SEN	25/05/1974	*****16	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
425	NGUYỄN VĂN TÀI	10/11/1979	*****13	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
426	ĐINH VĂN NGỌC THẠCH	16/05/2008	*****69	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
427	ĐOÀN TRUNG THÀNH	30/03/2008	*****08	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
428	VÕ THỊ THU THẢO	05/09/1997	*****15	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		
429	HOÀNG ĐỨC THIÊN	07/10/1988	*****48	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
430	NGUYỄN MINH THIÊN	03/07/1979	*****70	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
431	VÕ THỊ KIM THOA	20/12/1970	*****63	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
432	NGÔ THỊ THOA	10/06/1987	*****09	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
433	NGUYỄN VĂN THUẬN	22/05/2008	*****50	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
434	VI THỊ THÚY	13/06/1984	*****20	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
435	ĐINH THỊ THANH THÙY	03/10/2007	*****53	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
436	NGUYỄN HỒNG THUYỀN	06/10/1982	*****68	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
437	NGUYỄN THỊ THỦY	28/01/2005	*****66	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
438	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	20/05/2008	*****28	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
439	HỒ THỊ QUỲNH TRANG	21/09/2007	*****25	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
440	NGUYỄN THẢO TRANG	31/05/2008	*****40	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
441	HOÀNG VĂN TRỌNG	19/05/2008	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
442	NGŨ PHÚ TRỌNG	05/05/2008	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
443	BÙI ĐÌNH ANH TÚ	06/10/2007	*****26	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
444	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	27/01/1984	*****25	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
445	TẠ QUANG VINH	22/02/2008	*****91	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
446	NGUYỄN TƯỜNG VY	20/05/2008	*****97	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
447	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	26/05/2008	*****37	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
448	NGUYỄN HẢI YẾN	19/11/2007	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		